

THƯƠNG ĐĂNG DƯỢC PHÒNG G. RENOUX

NHÚT HẠNG BÀO-TÊ-SU

Ở ngang nhà hát Tây. — Saigon

Tiệm cũ của ông HOLBÉ và RENOUX

- Y-khoa dược liệu đủ thứ
- Vật liệu để bào chế thuốc
- Vật liệu để dùng chụp hình
- Đồ tiện dụng cho người Langsa và người ngoại-quốc
- Đồ phụ tùng cho nhà bào chế thuốc
- Đồ phụ tùng về máy chụp hình
- Kiền và giấy để chụp hình
- Đồ để dùng bó rịt
- Dầu thơm thượng hạng đủ thứ
- Dầu mắng (Bạc-hà) thượng hạng

Thuốc nước hiệu R. để dùng mà bỏ nha-phiên của ông Holbé chế ra.
Như vị nào có mua thuốc của Thương-đăng Dược-phòng G. Renoux thì phải nài cho có cái nhãn hiệu Xích-long (con rồng đỏ).

P. S. — Nếu vị nào có gởi thư xin, thì nhà Thương-đăng Dược-phòng G. Renoux sẽ gởi cho không một cuốn Dược-tách-lược-biên có chỉ rõ cách dùng các thứ thuốc.

Saigon, Imp. Commerciale C. ARDIN ET FILS.

Le Gérant: NGUYỄN-CHÁNH-SẬT.

tirage 1.500 ex.

Ng. ch. Sật

NÔNG-CÔ MIN-ĐAM

Causeries sur l'Agriculture et le Commerce

農 賈 茗 談

ĐỊNH GIÁ BÁN TRONG CỜ ĐỒNG-DƯƠNG Một năm..... 50.00 Năm tháng..... 2.00 Mỗi số..... 0.15 ABONNEMENTS Francs et Colonies Un an..... 20fr.00 Six mois..... 12.00 <i>Les abonnements sont payables d'avance</i>		MỖI TUẦN ĐĂNG BÁO NGÀY THỨ NĂM NĂM NHỨT 10 6 Sept. 1917 Ngày 20 tháng Âm lịch Đinh-Tỵ Số 31 Ngày 20 tháng Âm lịch Đinh-Tỵ Chủ bút: NGUYỄN-CHÁNH-SẬT F. CANIVAGGIO Chủ sự: TÀI-TH-SƠN Direction, Rédaction et Administration: 48, rue Hamelin. — SAIGON.		PUBLICITÉ ANNONCES LÉGALES ET JUDICIAIRES La ligne de 0-005 de large... 1fr. 50 Le décompte des lignes est calculé à raison de 3 au centimètre suivant les caractères employés. Pour les annonces commerciales ou autres à forfait. RAO BÀO Những lời rao bán và việc thương mại, xin gởi thư, hoặc đến tại Văn-quán mà thương nghị.
---	--	--	--	---



MỤC LỤC

1. Thiệt nghiệp yêu cầu.
2. Nam-bý báo chương hội yặt kiên quan Toàn-quyển.
3. Lập nghĩa sĩ từ.
4. Cải lương kịch xã.
5. Cờn gi nửa mà không phải là cờ 1/2.
6. Án-châu chiến tranh.
7. Hội Tu-cập phương Viễn-dông.
8. Thế giới tân văn.
9. Đông-dương thời sự.
10. Vô tuyến điện tín.
11. Lối nghĩ sửa tên đường.
12. Thỉnh danh nhà Đê-lưu.
13. Tinh thần chiến ngôn.
14. Tự do dân chúng.
15. Trình-tham tiểu thuyết.
16. Cải lương tiểu quai. — Thi phổ.
17. Công văn lược lược.
18. Tùy-Kiểu giải nghĩa.
19. Suy lý đi cặp vật. — Thế giàng nó.

房藥大堂天二 NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG

TIỆM LỚN TẠI QUẬN ĐÔNG TỈNH THÀNH. — MỘT TIỆM TRONG NAM-KY
Ở tại đường Canton, số 38, Chợ-lớn. — Téléphone N° 358

PHỤ-KHOA KIM-TRUNG-HOÀN



Phẩm mà đờn-hà khác
hơn đờn-hàng thì chỉ
có 2 dấu: 1- đường-
kinh, 2- sao-đá mà
thời. Nếu bề ngoài
sanh con thì trước hết
phải lo cho đường-
kinh đều đặn. Nếu
đường kinh chẳng đều
thì khó mà có thai cho
đặng, lý là phần nhiều,
gỗ bất ngoại-câm,
hạ-dâm, hoặc tại lo,
hạ-bào-học, ưu-huật
trong lòng, làm cho
khí huyết hao mòn, sinh nhiều chứng bệnh, đều
chứng do nơi đường-kinh không đều mà ra.

Tiền tài đây, từ ngày đặng phương thuốc mầu-
nhật của ông Tả truyền lại đây này, bằng gia
hồng cứu giúp cho đời, hạ những thuốc tốt, gia
cảng chỉ ra mà làm hườn để trị cho các chứng
bệnh đờn-hà đều đặng đặng hết.

Các chứng bệnh thời mà thường uống thuốc này,
thì khí huyết đầy đủ, chẳng hề sanh bệnh, mà
còn sanh con dễ chửa rặng nhiều, chỉ chờ đờn-hà
có thai mà uống thuốc này, thì lại đặng an thai
hầu sản, chứng sanh con ra đặng mạnh mẽ nữa,
lý là một phương thuốc rất hay, để trị các chứng
bệnh đờn-hà hiệu nghiệm như thần đó.

Chỉ trị các chứng bệnh sau này:

- 1- Đường-kinh hoặc trễ, hoặc sớm, hoặc ít,
hoặc nhiều;
- 2- Bạch-dãi, Bạch-dâm, ra hoai không dứt;
- 3- Đường-kinh hoặc vàng đục, hoặc đen lấm;
- 4- Khí huyết đều lữ, đường-kinh không có;
- 5- Hoặc đường-kinh ra nhiều quá, như muốn
lâm sàng;
- 6- Đường-kinh đi nghịch, sanh ra thể huyết,
trong bụng thì đau;
- 7- Thân thể chẳng yên, xây-xẩm một mảy,
khí uống không tiêu;
- 8- Đau lưng, mỏi chân, vàng mắt, đau gáy;
- 9- Thái động chẳng yên, trong bụng đau bồng
bồng rồi ỉa huyết mà đau, hoặc là chao
không ra.

Cảng sớm: Mỗi ngày phải uống 1 hườn, uống

với nước trà. Các đờn-hà để thì phải dùng nước
đãi con nit mà uống với thuốc.

CỬ AN: Những đồ uống-đãi, lạnh lẽo, cũng
là đồ rau-củ-công này, đều-đãi chẳng
nên dùng.

Mỗi hộp 2 hườn, giá là..... 1 \$ 00

Thuế sanh được thầy

Hiệu này là đời Y-học phát minh,
cho nên nghề Y-thuật đã nghiên cứu
càng ngày càng tinh hơn nữa, nhưng
mà đời càng lẩn hoá chứng nào, bệnh
lại càng sanh nhiều chứng lạ lùng chứng
này, cho nên phép làm thuốc cũng phải
túy cơ mà chế luyện thì mới thục hợp
thời nghi. Nay đờn-đường có chế một
t. ở thuốc nước này rất hay thần hiệu
chủ trị các chứng bệnh sau này:

- Về các chứng ban,
- Bốn mùa cảm mạo,
- Nóng lạnh nhức đầu,
- Thời chứng dịch hạch,
- Hoạt loạn mùa yã,
- Ban bụng sinh mụn,
- Trùng phong trùng dâm,
- Bất tỉnh như say,
- Cảm gió sanh ho,
- Kiết máu kết dâm,
- Nhiệt mồi cũng mẩn,
- Tinh thần bất noãn,
- Trùng thứ phát nóng,
- Thủy thổ bất phục,
- Vị chẳng tiêu hoá,
- Đi ghe đại sống,
- Sơn phong ứa nhọt rất,
- Đa ngứa nổi sần.

CÁCH DÙNG: Người lớn mỗi lần
uống nửa ve, bệnh nặng phải uống nhiều
hơn. Con nít mỗi lần uống từ 15 giọt
đến 20 giọt. — Con nít chưa đầy 6 tháng

uống 6 giọt, uống với nước trà, cứ nửa
giờ thì uống một lần, trong uống ngửi
thoa, rất nên công hiệu.

Mỗi ve giá là..... 0 \$ 10
Mỗi 10 ve..... 0 \$ 90

Nhị-khoa-công-cơ-táng

Chỉ trị con nít cấp mạng kinh phong, cũng
các chứng bệnh của con nít kể ra sau này:

Cảm mạo phong hàn, mình nóng, mặt đỏ,
đám ngứa chẹn con mắt lẹo lẹo, hoặc trợn trợn,
cứng rặng, cứng bầm, bắt đầu cơn sự, miệng
môi tím khí, trong ruột đau thốc, hơi thở khó
khẽ mà làm ra ho, hoặc khò khè và gáy tay gáy
chưa, đường đại tiện hôi, hoặc miệng mồm thì
khàn lại hay khác nước, ấy là chứng CẤP-KHÍ-
PHONG phải dùng nước trà mà uống với thuốc
này.

Lên như thoát nóng, thoát lạnh, khi nửa, khi 4
rút tay, rút chân, da một xanh, vàng mét, sau gáy,
khò khè, ợ sữa, ăn uống chẳng đặng, hoặc có
nước mắt đêm ngủ con mắt không nhắm, đường
đại đường tiêu không tiêu, tay chân lạnh ngắt,
rút đầu chẳng hết, ấy là chứng MỘT-NHŨ-
HUNG, phải uống nước gạo rặng mà uống với
thuốc này lập tức thấy hiệu nghiệm.

Cách dùng: Con nít trong tháng tới 3 tháng
uống mỗi ngày 1 gói phân làm 2 lần. Từ 4 tháng
tới 12 tháng mỗi ngày uống 1 gói. Từ 1 tuổi lập
lưu mỗi ngày uống 2 gói mỗi lần 1 gói. Con
nít ngày thường mồm nó ăn chơi thì mỗi ngày
cho nó uống nửa gói, uống với nước trà thì sẽ
đặng các chứng bệnh và mạnh mẽ trong mình.

Mỗi gói giá là..... 0 \$ 25

Bạch trược cao

Thuốc này để trị các bệnh lậu, hoặc đái
gắt, lậu mủ, hoặc trắng hoặc vàng, hoặc
lậu kẻ lậu tuyết chảy ra dầm dề, cứ theo
phép mà dùng thì hết, lại từ đặng các
chứng bệnh đặng.

Trong mỗi hộp đều có chỉ cách dùng.

Mỗi hộp giá là..... 0 \$ 60

STANDARD OIL COMPANY OF NEW YORK

DẦU LỬA « HUẾ-KY »



COMET. — HÉ QUẠT hay là SAO CHƠI.
Hiệu: COCK. — CON GÀ.
EAGLE. — CON VỊ.

Trở tại Hàng « HUẾ-KY » Standard Oil Company of New York
Đường d'Adran số 3, Saigon, và các tiệm Đại-Lý của hàng này khắp các nơi trong Lục-châu.
Khi nào dùng thử nó rồi thì chắc muốn dùng nó luôn.

TIỆM HIỆU THÁI-BÌNH

ở TÀI ĐƯỜNG COLONEL BOUTONNET SỐ 130
Ngang nhà giấy xe lửa Mytho và Biênhhoa
SAIGON

Tiệm tôi có bán đủ thứ hàng Tàu và
hàng Bắc, cảm-châu, cũng-xá, lược-lông,
vân, nho, xuyên, lảnh, vân vân, có đủ
thứ rượu Tây, bán sỉ và bán lẻ. Có đủ
thứ bánh hộp, đồ hộp và đồ gia vị,
thuốc nút và y-dược Langoa.

Liệt vị tôn-bảng cùng quý-khách trước
khi lên xe, xin ghé lại tiệm tôi, hoặc
đứng rượng giải lao, hoặc uống café hay
là diêm-tâm mà chờ xe chạy, tôi đã sẵn
sẵn chờ ăn chờ ngồi rất nên tinh khiết,
xin đồng-bang chiếu cố, tôi cảm bội
chàng cùng.

MAI-VĂN-LUỘC.

Nghĩa-hòa-Nguyên

Tiệm may ở tại đường Turc, số 20
ngang nhà hàng Mottet, Saigon.

Tiệm tôi lập ra từ hơn mười năm rồi, may
đủ các thứ quần áo theo kiểu Tây, hoặc nỉ hoặc
vải bố Tây cả thảy. May để may mà giá lại rẻ.
xin chờ Quý-tông hãy đến tận tới, thì tôi cũng
sẵn lòng tiếp đãi từ tở.

PHƯƠNG-DỊCH chủ các.

Đồ-trạch-Sanh, Đại-Hu'c-phòng

7, Quai de Minh-Huong, 7
CHOLON

Tiệm bào chế thuốc theo sách Langoa, có trữ
đủ các thứ thuốc đánh tăng bốn phương Tây
và Trung-quốc, chẳng thiếu món chi, nay bốn
hiệu mới chế một thứ thuốc này, thơm tho ngọt
điều, hình nó giống trái cà-na, đựng trong hộp
theo kiểu sau đây, để trừ các chứng bệnh ho, đau
bụng và siêng, uống nó thì ngủ ngon, thiệt là
một thuốc rất quý giá và hiệu nghiệm, chẳng luận
lớn nhỏ, đều dùng đặng cả. Xin chờ có mua
thì phải coi kỹ, kẻo lầm đồ giả.



MỠI HỘP..... 1 \$ 50

TIỆM HỌA CHƠN DUNG VÀ KHÁC CON ĐẤU

MỸ KỸ

ở đường Turc, số 16

NGANG NHÀ HÀNG MOTTET, SAIGON

Kính cáo cùng quý khách đặng hay, tại
tiệm tôi có làm mà đá bằng đá cẩm thạch
đá xanh Tonkin có đủ các thứ kiểu.

Có khác con dấu bằng đồng, mủ thun
bằng cây, chạm bản đồng cùng hoa điều
uào mộc theo la nhân hiệu, vân vân....

Mộ bia chạm bản đá cẩm thạch.

Có thợ họa chơn dung nhâm hình
người mà vẽ bằng 'dầu sơn' vẽ bố, nước
thuốc, mực Tàu, viết chỉ than, họa biển
liền và tranh, họa sơn thủy.

Articles du Tonkin et Chaussures en tous
genres.

TRƯƠNG-NGŨ-GIU chủ các.

TUẦN KHÁC CON DẤU BẢNG ĐỒNG
MÀ THIẾT BẾ, LƯU KÝ CÁN



Kính trình ông Quý-vị động rõ: Tôi có lập
tên khác Con Dấu đồng và bản đồng, con
đồng thường và con dấu có số, hoặc ngày tháng.
(Dateurs et numéroteurs autographiques). Quý-vị
muốn đồng thì xin làm được vừa ý, và sau tôi
chỉ cần sự thiện thành tương ái của Quý-vị.

TANG-VAN-PHA.

NHÀ CỐ MICHEL.

L. CAFFORT - kỹ nghiệp

Đường Catinaf, môn bài số 32, 34, 36, 38 - Saigon

SỪNG BÀN CHIM

KHÍ GIẢI, THUỐC ĐẠN DU THỨC. Đồ phụ tùng xe ô tô.

Xe máy đẹp hiệu « ALTON » và hiệu « BRUX » (nhà Caffort đại diện cho hai hiệu
này ở Nam-kỳ). Đồ phụ tùng xe máy đẹp (là vỏ xe, ruột xe, đèn, ống thọc, v.v.v.)
ĐỒ NỮ TRANG, đồ trang lý và đồ bằng bạc; đồng hồ đủ thứ, đồng hồ trái quí
hiệu « LIP ».

Chuyên bán, má-dai, má-dai-dùng cho người An-nam dùng. Vàng đỏ có giấy làm
chứng 18 Carat.

GIÁ RẺ LẠM. IT TIỆM BÍ KÍP!

Sẽ gửi vào Lạc-châu cách mau lẹ.

NAM-PHÁT

Kính trình ông Quý-vị động rõ: Tôi có lập
tên khác Con Dấu đồng và bản đồng, con
đồng thường và con dấu có số, hoặc ngày tháng.
(Dateurs et numéroteurs autographiques). Quý-vị
muốn đồng thì xin làm được vừa ý, và sau tôi
chỉ cần sự thiện thành tương ái của Quý-vị.

XIN GIỚI GIỚI... HẦU LƯU KÝ CÁN
TIỆM MÁY

Nguyễn-hữu-Sanh

Ở gần Garage xe lửa Cầu-Đông-Lính

Máy in các thứ kiểu in-xim, in, dát, và y-
phục in-châu (patent) theo thức thứ.

Có bản sẵn, vẽ-bố, tờ-tạ, kiểu mới bằng-lạ.
Luyện-đang, Cầm-chầu Tàn, bằng bằng Tây,
bằng Nhật-bản, các mẫu sắc.

Vấn, Nhò, Xuyến, Lãn (Trung-huê), Nhượn
thần-dụng, thời thì.

Thơ, tượng, truyện quốc-ngữ bán sỉ và bán
lẻ, văn văn... II

Nhà chú-quí-vị, muốn hỏi chi tiết về chi, xin viết
thư về:

M. NGUYỄN-HỮU-SANH,
110, Quai de Belgique, Cầu-Đông-Lính,
SAIGON.

Nhà in và nhà bán Sách

của
MADAME Vve HUYNH-KIM-DANH

14, rue Catinaf - Saigon

Tại nhà in tôi có in đủ các thứ thơ
tuần truyện sách, có in các thứ thiệp
mời đám cưới, thiệp tang, cũng các thứ
thiệp đủ kiểu đủ cách, rất khéo rất đẹp,
tùy ý liệt-vị, cũng có đóng bì sách nhiều
kiểu nhiều màu hoa-hoè rực rỡ, có bán
đủ các thứ sách và giấy mực cho học trò
dùng. Liệt-vị muốn in vật chi hay là đóng
sách, thì tôi lại làm rất mau mắn, và
tính giá rẻ. — Kính xin Lạc-châu chú
quản-trí có viết chỉ lên đầu Saigon tiền
đường xin ghé tiệm tôi, thì tôi rất cảm
ơn và cũng vui lòng tiếp đãi.

Tuần Kim-vân-Kiến in rồi hay làm trọn bộ. 0\$90
Hướn-từ-cách-ngôn có ích cho trẻ em... 0 50
Lạc-vân-tiểu có hình hay lắm... 0 60

Madame Vve HUYNH-KIM-DANH.

Cần khải

Bản-quân rất khâm rất khâm. M. Vve Huỳnh-
Kim-Danh là đơn bà gái mà có tâm chí lo việc
đại chúng, một mình mà quản suốt cả một nhà
huân bản lớn như vậy, thiệt là nữ trung trường
phần đó. Vay xin Lạc-châu ráng giúp thêm cho
người bán cũng lâu dài động để làm gương cho
phụ nữ giới.

TRẦN-LONG 裕

TIỆM ĐÓNG GHỀ MÁY

ROTINIER

Réparation de Raquettes

Rue Turc n° 14

SAIGON

Tiệm tôi lập ra đã hơn 16 năm rồi,
rồng có một nghề làm ghề máy theo kiểu
Hồng-kông, ghề dài, ghề dựa, ghề ngồi
lớn có nhỏ có, đủ thức đủ dạng rất khéo
rất đẹp, có sửa vọt máy, đồ đánh trái
lăng; giá rẻ hơn các tiệm khác. Xin Liệt-
vị đến chơi, tôi vui lòng tiếp đãi.

Trần Long Cần khải.

NÔNG-CO MÍN-ĐAM

THIỆT NGHIỆP YÊU LUẬN

Cách nuôi gà

(Tiếp theo)

Gà tánh hay tám cát, (vùi cát)
vậy thì ta phải đóng khay trệt trệt
cho nhiều, khay ấy bề cao chừng
1 tấc tây, vườn vức chừng một
thước, đổ cát vào cho đầy, lựa
mây chỗ có mặt trời dội vào thường
mà để cho gà nó tắm. Cũng phải
sắm học dụng đó ăn, sắm bốn
dụng nước cho nó uống, đầu đây
cho hướn bị, thì mới phải cách
nuôi gà.

Cách lựa giống

Nuôi gà có hai cách: Một cách
nuôi để bán con, một cách nuôi để
bán trứng. Như muốn nuôi để
bán con, thì phải lựa cho được
giống gà Tàu mà nuôi, vì giống
ấy to con, bán được nhiều tiền.
Còn như muốn nuôi để mà bán
trứng, thì phải lựa giống gà mái
dọn con mà nuôi, giống ấy tuy nó
nhỏ con, chơn cần cũng nhỏ mà
nó lại đẻ nhiều trứng, mỗi con
trong một năm đẻ có ít nữa cũng
là 2 trăm, hai trăm ngoài trứng.
Còn giống gà Tàu tuy là hình vóc
chơn cần to tác mà đẻ trứng ít
lắm, song mình nặng thịt nhiều
mà ăn lại ngon. Muốn cho được
giống gà ngon thịt hơn hết, thì
phải lựa giống gà lông nhiều mà

trông da nó thì có hơi vàng, ấy là
giống ngon nhất. Chứ như giống
gà nòi của Annam ta hay nuôi để
đá chơi đó, nó lớn con mặt
dầu, mà lông là trụi lụi, thịt ăn
không được ngon. Thường có khi
chư ông cũng đã thí nghiệm rồi.

Phàm nuôi gà mà muốn cho
con giống tốt luôn, thì phải chọn
gà trống gà mái thầy đều tốt cả
mà chớ nó phải hiệp với nhau thì
càng ngày giống tốt nó càng sanh
ra mãi.

Còn như muốn cho trứng của
nó đẻ ra đó mà nở cho được đều
thì trong số một con gà trống cho
đạp chừng 8 con gà mái trở lại mà
thời, nếu trên số ấy thì những
trứng của nó đẻ ra đó chẳng hề nở
được bao giờ. (Tục hay gọi là
trứng gà không trứng).

Gà đã lựa được giống tốt rồi,
lại còn phải cho biết những đồ để
nuôi gà ăn, thứ nào là bổ ích. Vì
hễ gà mái mà cho ăn đó cho nhằm
cách thì nó mới mau đẻ mà lại
đẻ nhiều, bằng chẳng vậy thì có
con nuôi nó cho đến giáp năm
hoặc một năm ngoài mà nó chưa
đẻ.

Kỳ này mắt có nhiều viết rất
cần ích cho phận sự tôi, nên phải
để lo mà tổ-động cho kịp, vậy xin
kiều để kỳ sau tôi sẽ chỉ rõ cái
nguyên-chất, và sự sanh trưởng
của trứng gà ra, cho chư-ông làm
thức.

(Sau sẽ tiếp theo)

NGUYỄN-CHÍNH-SÍT.

Nam-kỳ Báo-chương Hội

Yết kiến quan Khâm-mạng Tổng-Thống
Đông-Dương, Toàn-quyền Đại-thần
và quan Nguyễn-soái Nam-kỳ.

Hôm thứ hai tuần rồi nhằm ngày 27
Aout, ông Hội-trưởng cùng các vị Hội-viên
trong Hội Báo-chương là:

Ông Héloury, chủ-nhơn báo «Opinion»;
ông Canavaggio, chủ-nhơn báo «N.C.M.B.»;
ông Nguyễn-vân-Cổa, chủ-nhơn báo «N.T.
N.B.»; ông Blaquiéro, chủ-nhơn báo
Courrier Saigonnais; ông de Lachevrotière,
chủ-bút báo «Opinion»; bà Rose Quain-
tenne, chủ-nhơn báo «Réveil Saigonnais»;
ông Nguyễn-chánh-Sát, chánh chủ-bút báo
«Nông-cổ Min-dâm».

Cộng tất là 7 vị đều đã huê đặc nhau
vào dinh quan Toàn-quyền Đại-thần mà
yết kiến ngài. Khi các vị Hội-viên vừa
bước vào đến cửa phòng-văn của ngài,
thì ngài liền vội vã đứng dậy bước ra
bắt tay mỗi vị Hội-viên rồi mời ngồi mà
nói rằng: «Ta rước các ông đây chẳng
phải là quan Toàn-quyền rước, ấy là bạn
đồng-bì và bạn-hữu rước nhau đó. (Thấy
lời như hậu và cách kính lễ lễ hiền của
ngài như vậy, ai nấy thấy đều hết lòng
mến phục).

Khi ngài mời các vị Hội-viên ngồi an
rồi thì ông Héloury là Hội-trưởng bèn bẩm
rằng: «Nay anh em chúng tôi đến đây
trước là yết kiến quan lớn, sau là bẩm trần
cho quan lớn hay rằng chúng tôi mới
hiệp nhau mà lập một hội Báo-chương,
ngờ hầu hiệp chúng trí lại mà lo đều công-
ích, và chúng tôi xin dâng chức Hội-trưởng
đanh-dự (Président d'honneur) cho quan
lớn, cúi xin quan lớn nhậm lời». Quan
Toàn-quyền liền đáp rằng ngài sẽ sẵn lòng
hộ-trì cho Hội, thoán có việc chi cần ích,
thì ngài cũng vui lòng dạy dỗ, vì ngài
tuông việc ấy là một việc rất hữu ích
cho quốc-dân mà trước nay chưa ai nghĩ
tới và ngài cũng vui lòng nhậm chức

Hội-trưởng danh-dự cho Hội Báo-chương. Hồi đó ngài còn đem những đầu ich quốc lợi đưa mà giã giã gần trời gió.

Thiệt chúng ta rất nên may mắn mà được thấy một ông Chủ-tể Đông-Dương này là quan Toàn-quyển Sarraut, là một ông quan rất nên trung-cần nhơn hậu, hết dạ thương dân, hết lòng vì nước. — Lớn vào về kiến ngài thì 12 giờ trưa, (1) chúng dờm lại đồng hồ thì thấy đã gần một giờ chiều rồi, các vị Hội-viên liền đứng dậy khấn đầu tạ tạ ngài mà trở gót.

Ngài cũng đứng dậy bắt tay từ người và đưa theo thì cửa rồi mới cười mà nói rằng: « Chưa hết đâu, ta còn phải rửa hai tôp khách, đang chờ ta ngoài cửa đó.

Ngài sống lo việc nước, có nhiều khi ngài thức giã mà làm việc từ 6 giờ sớm mai cho đến một giờ chiều, ngài mới dùng cơm trưa, còn buổi chiều thì ngài làm việc cho đến 8 giờ mới dùng cơm tối. Phải vậy rồi mà ngài được nghỉ hay sao? Còn phải thức đêm mà trừ hoạch những đầu ich quốc lợi đưa từ Nam chí Bắc, sắp đặt đầu đó, mỗi mỗi cho hoàn toàn, đến một hai giờ khuya ngài mới nghỉ được.

Liệt-vị Khâm-quan hãy nghĩ lấy đó mà coi, ngài là quan Chủ-tể, ngài trên hết cả thần dân một cõi Đông-Dương này, là thì ngài tự trọng kỳ thân, giữ lấy giờ ăn giã ngủ cho khỏe khoắn tinh-thần, lựa phải chịu nhọc chịu nhàn, lo làm làm chỉ cho lao thần tiêu tở thế ấy? — Hồi ngài thấy trong lúc này phần thì quốc-gia hữu sự, phần thì trong cõi Đông-Dương này, việc Nông-thương kỹ-nghệ của quốc-dân ta vẫn còn khuyết điểm nhiều bề, nên ngài phải gấp lo mở mang cho mau tiến hóa, ấy là một đầu đại ân đại đức, quốc-dân ta phải tạ đại ghi xương và cũng nên rập nhau một tiếng mà cầu chúc cho ngài thêm tuổi sống lâu, vững trụ cõi Đông-Dương này, ngộ hậu thì ăn bổ dục thêm cho đầy, cho quốc-dân ta nhàn gọi. — Nội bữa ấy lại 4 giờ rưỡi chiều, Hội Báo-chương

cũng dần dần đến yết-kiến quan Nguyễn-soái Nam-kỳ, thì ngài cũng vui lòng tiếp đãi, và ngài cũng vui lòng nhận chức Hội-viên danh-dự (membre d'honneur).

Tờ chương-trình của Hội Báo-chương đã dâng cho ngài kiểm duyệt rồi.

Hội định mời nhóm đại hội hôm ngày thứ năm 6 septembre này.

B. Q.

Lập nghĩa-sĩ-từ

Hôm 27 août rồi đây 9 giờ tối Đông-Dương Học-hội (Société des Etudes Indochinoises) có nhóm theo lệ thường. Buổi trong buổi hội, có một vị Hội-viên là ông Nguyễn-văn-Châu đứng dậy trình tỏ với ông Hội-trưởng mà xin nghĩ trừ hoạch thế nào cho có tiền, hoặc tổ chức Chánh-phủ, xin lập hội số số, đứng kiểm tiền, hoặc mua cảnh chùa Ngọc-hoàng tại Đồi Hộ, hay là chọn nơi nào mà cất một tòa Nghĩa-sĩ-từ (Panthéon) cho rộng lớn và xinh đẹp, đứng đem hết những bài vị của các đấng ông-thần nghĩa-sĩ qua giúp Mậu-bang rồi bị táng mạng nơi chốn xa-tràng tự ý đến chờ,

N. C. M. D.

động đờ mà làm kỷ-niệm, mỗi năm qui tế theo tục lệ Annam, ngộ động rõ lòng từ-huệ của Chánh-phủ Đại-Pháp cộng-hòa, chẳng hề quên công những đấng trung-thần nghĩa-sĩ. Ông Hội-trưởng nghe nói cũng vui lòng, liền định sẽ đi yết kiến quan Toàn-quyển, đem cái ý-kiến ấy mà tổ công ngài động xin ngài ban ơn mà thi hành cho sớm.

Ấy là một cái ý-kiến rất hay, thiệt bôn-quán cũng hết lòng kính phục ông Nguyễn-văn-Châu là người có chí nhiệt-thành lo lần khải đoan những đầu công-nghĩa.

Vậy nên Bôn-quán cũng ước ao cùng Chánh-phủ, xin hãy mở lòng nhơn từ mà điều độ việc ấy cho mau thành tựu. Ngày nào mà tại Saigon ta đây có được một tòa « Nghĩa-sĩ-từ » đứng nêu gương người trung-liệt, để cho thiên hạ vểng lại chiêm ngưỡng thì bao nhiêu vợ con những người vị nghĩa vong xu ỹ mới được thoải lòng toại chí, mà rồi nội cả thần dân trong cõi Đông-Dương này, thấy đều khâm phục cái ân trọng đức dày của Chánh-phủ, ghi xương tạ đại mà xung tụng đời đời.

改頁劇社
Cải lương kịch xã

Đến ngày 11 tháng Septembre tới đây là ngày kỷ-niệm binh Đại-Pháp ta đại sát Đức-tặc tại LA MARNE. Ngày ấy Hội Khuyến-văn Longxuyen sẽ lên hát tại nhà hát bóng Eden Cinema Saigon, đứng lấy tiền mà cứu giúp cho những người bị tai nạn về cuộc giặc Âu-châu.

Bôn-quán xin nhắc cho liệt-vị rõ rằng bạn hát Cải-lương này toàn là mấy thầy trong hội Khuyến-văn tỉnh Longxuyen làm toàn, đều là người có học-thức, chớ chẳng phải như hát-bộ Annam mà chúng ta đã xem thường từ thuở đến nay đâu. Tuồng lịch lớp lan rất có qui cũ, thiệt là xát cụ nhơn-tình, không thái quá cũng không bất cập. Và lại mấy ông mà lập cuộc Cải-lương kịch xã này ra đây, trước là có ý đi cứu di phong theo lối văn-minh thời đại này, sau là để kiếm tiền mà làm việc nghĩa, chớ chẳng phải là giặc đồ tư lợi chi đâu.

Vậy nay tờ « Nhựt-báo Nông-Cổ Min-Dam » đem hết sức-dạ nhiệt-thành ra mà tỏ với chư-sống, xin hãy vì đều công-ích, đến đó xem chơi, lấy lòng hảo hiệp mà giúp cho cuộc nghĩa-cử này, trước là để bồi trong mưu một cho Mậu-bang, sau là giúp ít nhiều cho đồng-bào ta bên ấy.

Chư công ời! Nay tức đông cũng đã gần tới rồi, mà chúng ta đây thì nệm ấm gối êm, còn mấy muông đồng-bào ta đang ở bên ấy chịu lạnh chịu nóng vài bông vải lấm, xông tên lược đạn, gói vát năm sương, nơi chốn xa-ràng, thập tứ nhứt sanh, biết bao nhiêu là gian-nhiệm, vậy xin các ông các bà hãy lấy lòng nhơn-ái, đến đó cho đông, mở rộng cái miệng tái từ hi ra, kể ít người nhiều giúp nhau mà làm nghĩa.

Xin các ông các bà nhớ rằng, mỗi khi bạn hát nghé, (cả hơi) thì có bọn tài-tử có danh, đến ca vài chập, có nhiều có tiếng tiêu tạc, các ông các bà thừa nhàn đến đó nghe chơi, tưởng cũng được mua vui trong giây phút.

Nông-Cổ Min-Dam,
Chánh chủ-bút,
NGUYỄN-CHÍNH-SĨ, tái bút.

Còn gì nữa mà không phải là cờ bạc?

Đọc tờ « Nam-Trung Nhựt-Báo » số 20, nhằm ngày thứ ba 28 août mới rồi đây, nơi trương thứ 6, thấy bạn đồng-chí của chúng ta là ông « Bất-tử » Báo ấy có đăng một bài: **Càng như cờ bạc chớ gì?** Tôi xem hết tự thì chỉ chung, liền đề tờ Báo xuống, chấp miệng mà than rằng: **Còn gì nữa mà không phải là cờ bạc?** Cách hơn mấy tháng nay tại thành-phố Saigon, mà nhứt là miệt Cầu-ông-lãnh, khách-trú toàn mưu gian lận, lập cuộc quay số, mượn tuồng như để xây, bày có 43 số mà gọi là rủi may, thâu góp biết bao nhữn của chúng. Thâm thiết thay cho mấy chị đờn-bà, khi đi chợ ghé vào, thấy đề mới sanh lòng tham, nên phải xách rổ không mà trở lại (Thua sạch túi rồi còn gì đâu mà không trở lại). Có nhiều có lại bị nó quay mạnh quá, mà làm cho vòng vàng chuỗi hạt vàng phải văng. Xét cho kĩ mà coi, sự nó quay đó còn mạnh hơn cờ bạc thập bội.

Nghĩ vì từ xưa đến nay, bao nhiêu anh-bùn hào-kiệt cũng vì cờ bạc mà hư cứa hại nhà, hưởng chỉ là đám quần-xoa, thì gì mà không cầm kiển bán chuỗi.

Bởi nghĩ vậy cho nên Chánh-phủ mới ra luật cấm cờ bạc mà trừ tuyệt cái mối họa cho dân, hề ai chẳng tuân thì gặp đầu bắt đó.

Đến nay tôi không hiểu vì có nào mà Thành-phố lại dung túng cho đám khách-trú này, họ đi đánh buôn bán, đóng ba-tăng đặng quay số mà lượm lãi cho mau. Ta hãy nghĩ lấy đó mà coi: Me 4 cứa, còn bán con đợ vợ: 12 con, cũng có 40 cứa chân. Rất đời là 36 con, mà còn phải nát đất bay vườn, hưởng chỉ là 43 số, há lại không hư nhà hại cứa, hay sao?

Vả lại bọn này mà đóng ba-tăng đặng quay số đây, nào có khác chi hơn là cờ bạc mà có hoa-chi, bày ra gần khắp hết châu-thành, thiệt là một mối họa cho lương-dân rất lớn.

Nay tôi hết lòng ao ước, xin quan trên ra lệnh mà cấm tuyệt cho rồi, nếu để trễ một ngày, thì ắt thêm hại một ngày cho dân bôn-quốc.

Chủ-bút

THUỐC ĐIỀU HIỆU SÚNG ĐỒNG



BAO XANH
Mùi đã ngon mà giá lại rẻ

(1) Vì bữa ấy khách đông lắm, tập này phải chờ tập kia, Hội Báo-chương đầu đi bắt 10 giờ rưỡi mà phải chờ cho đến phiên mình thì là 12 giờ.

Thuốc hút
hệ
CÀ-LÔP
(TRÁI ĐÀF)



Là một thứ
người ta ưa
dùng hơn và
hay hỏi mua
thường lắm

Có một mình hàng DENIS FRÈRES
có trừ mà thôi,

AU-CHAU
Chiến tranh thời cuộc

Cơ-xảo phát minh
(Tiếp theo)

Trái nổ (La grenade)

Nơi chiến-hào, binh Langsa bảo dùng trái nổ rất nhiều. hoặc cầm trong tay mà lia ra xa độ 35 thước tây, hoặc dăng mà bắn ra xa đến 50 thước. Trái nổ này làm ra nhiều cỡ, tùy thích người dùng song cũng khác nhau bao nhiêu, vì làm thế nào cũng phải có hỏa-pháo và một cái ngòi. Trái nổ ấy dụng vật gì cũng thì ngòi phát cháy, hỏa-pháo bắt lửa mà nổ. Ngoài cốt hỏa-pháo, người thường làm một cái bao bằng đồng hay là bằng sắt. Trái nổ, nổ ra thì bao ấy tức, bề văng miêng ra, miêng ấy dụng vào mình người như dao cắt.

Hầm chiến hào. — Muốn hầm chiến-hào thì dùng trái nổ rất tiện. Mỗi khi quân địch lập chiến-hào, thường nơi lỗ hang có dựng một tấm vách, hoặc bằng bao cát chít đồng lùn, hoặc bằng cây, hoặc bằng giấy kẽm, rồi nấp sau tấm vách ấy để phóng súng tay hay là liêu-thình đại bác.

Bên này muốn hầm chiến-hào đó, thì phải làm sao bên cho được lính nấp sau vách ngang ấy mới được. Nếu chỉ dùng súng bắn tiện, khó mà bên vòng đầu cho nhiều. Vậy thì dùng trái nổ lia qua hay hơn. Bây giờ phải có một tên quân cao-đầm nấp bên kia vách ngang. Tên quân ấy phải mang lấy một trái nổ trong cổ, chờ khi lia-đụng. Tên quân cao-đầm này rồi bắn sang-giờ chiến-hào liền thình mà nổ, chúng nó cũng dùng trái nổ mà lia lại. Cho nên ai bị tay được thì thắng, mà thắng bại ấy sự thường chẳng cần phải nói đến.

Trái nổ của Đức. — Liên Đức có một kiểu trái nổ. Có thể có các hình như chày mà nên kêu là « Trái nổ chày gỗ ». Có thể giống hình « Con sóc » lại có một thứ khác để vào súng hơi, bắn đi xa được 400 thước.

Trường dạy lia trái nổ. — Ở hậu-quân, có lập trường dạy quân lính

liêu trái nổ. Mỗi ngày thường tập cho quen tay, chờ ngày ra trận.

(Sau sẽ tiếp theo)

遠東合群積聚會
HỘI TƯ-CẤP
PHƯƠNG VIÊN-ĐÔNG
(tiếp theo)

Lào sơ-khởi, phải có người tác chủ cho hội Viễn-đông vững-vàng. Vậy mới cần hội Đông-Dương giúp đỡ. Trong các hội-viện hội Tư-cấp Đông-Dương, phần nhiều là Langsa, có một đôi người An-nam và khách-trú trải việc mà thôi.

Đầu vậy cũng chưa cho là đủ được. Người Langsa đi xuất bạc ra sáng-tạo hội, thì người An-nam nào từng trải việc đời nên khuyến-khích quốc-dân hùn-hiệp. Đường ấy, dân bên rõ thấy rằng hội lập ra, tuy biết rằng sẽ kiếm lợi cho các hội-viện, song cũng có công-dây của người thương-trí lưu-tâm lo cho kẻ ít của có thể kiếm-cần chật-lót.

Mỗi phân hùn của hội Đông-Dương có 100 quan mà thôi, mà bên đầu đóng 37 quan 5 tiền mà thôi, sau rồi mới đóng thêm 62 quan 5 tiền nữa cho tất. Như vậy, ai cũng có thể hùn được cả. Lấy lý mà suy, hiện nay có người hùn cho đến 500 hay là 1000 phần. Vậy thì còn phải góp thêm 31.250 quan hay là 62.500 quan cho đủ số. Nghĩ coi có ngân không? Chớ chỉ có cho được 100 hay là 1000 người hùn, thì chỉ còn trả số vài trăm hay là vài chục quan nữa thì thôi.

Hội-viện hội Đông-Dương đồng chứng nào, chức-trách mỗi người sẽ nhẹ chớ gì ấy, lại thêm để truyền ngôn cho nhau khuyến-khích cho nhau về sự hùn-hùn, cần-kiệm, thì sau người hùn hội Tư-cấp phương Viễn-đông sẽ được nhiều thêm.

Tại Saigon, ngày 15 Aout 1916.

Ký tên: H. SESTIER.

Đông-lý hội Quản-lý của Hội M. E. O.

世界新聞
THE GIỚI TÂN VĂN
TRUNG-HOA

Bên Trung-hoa tuy vẫn đồng tình mà lập Cộng-hòa dân-quốc, song chia ra làm hai phe nghịch nhau. Một là phe Đức Giám-quốc Phòng-quốc-Chương tại Bắc-kinh, hai là phe Tôn-dật-Tiên dưới Quảng-đông Dầu vậy mà phe Tôn-dật-Tiên chẳng cần trở vụ Trung-hoa khích chiến cùng Đức-Áo, cho việc ấy là ngoại-vụ, còn vụ nghịch chỉ thì nghịch về nội-vụ mà thôi. Nên ngày nào Chánh-phủ Trung-hoa về việc chiến chính sở cậy đến, thì phe ở Quảng-đông cũng sẵn lòng giúp nước.

Tàu của Đức-Áo mà Trung-hoa cầm lại đó nay lại cho quan Nông-bộ Thượng-thor mượn mỗi tấn (tonne) mỗi tháng là 20 ngàn bạc. Tiền thế-chưa là 3 triệu bạc.

Nay Trung-hoa đương tính vụ vay bạc cùng Đông-Minh. Đông-Minh lấy làm khen ngợi Trung-hoa về việc khích chiến với Đức-Áo lưỡng quốc.

Đức Giám-quốc Poincaré tư điều-tin qua chào mừng Trung-hoa rầy đã vào phe Đông-Minh mà cự chiến.

Quan Khâm-mạng Sở-thần Conty, trú tại Trung-hoa nay đặc lệnh p' ản hồi Cổ-quốc.

Thanh bạch nhự xã tái thế

Huyện Gia-hoàng, tỉnh Tứ-xuyên, bên Trung-hoa mới xảy ra một chuyện rất lạ lùng kỳ-quái như sau này.

Một người đàn-bà kia thọ thối, tướng là cư-mang chín tháng, thẩn thĩ vài-vang cho đẻ động nam-nữ. Chẳng may, chín tháng rồi 10 tháng, rồi mười một, ... cho đến mười hai tháng mới làm بدن, lại chẳng phải nở ra người, xem kỹ lại thì là một bọc huyết. Xé ra thì thấy có hai con rắn, ai nấy đều thật sắc. Có người bèn là diêm bát tường xối đập chết đi mà chôn, song người đàn-bà ấy xót tình máu mủ không đành, bèn cũng cứ đường

nuôi như con vậy. Rắn cũng bú như con nít và ban đêm cũng nằm gần mẹ vậy. Quái đở chưa? Hay là Thanh-xà, Bạch-xà tái thế đó?

(Rút trong báo Langsa)

XIÊM-LA QUỐC

Từ ngày nước Xiêm hạ chiến-thor cùng Đức-Áo cho đến nay thì dân hai xứ nghịch ấy bị bắt mà cầm ngục cả.

Còn khi tin Xiêm khích chiến với Đức vừa thẩu tại Đức Giám-quốc Pháp là ông Poincaré thì người liêu tư điều-tin mà cầm tạ vua Xiêm, nói rằng Chánh-phủ cộng-hòa và cả thủy-thần-dân bên Pháp lấy làm thắm cảm lòng thành tín của chúa Xiêm, và nói từ đây lưỡng-quốc sẽ được giao tình khấn khít.

Qua ngày 30 Juillet, vua Xiêm liền đáp từ cho Đức Giám-quốc rằng Xiêm mà khích chiến ấy là muốn tuyệt-trừ lòng tham lam ham-hổ của Đức, và vua Xiêm hết lòng căm thù cho Pháp và Đông-minh bên quân thắng trận, tảo trừ kẻ nghịch cho sớm. Luôn dịp, vua Xiêm gửi tặng Đức Giám-quốc một tấm kim-khánh chakri.

Hôm ngày 4 Aout là ngày kỷ-niệm Pháp đấu chiến cùng Đức, tại đền vua có một cuộc hướ-đàng vui-vẻ không cùng.

MỸ-QUỐC

Huê-kỳ bằng lẽ cho Đông-minh, mà nhất là Pháp-quốc hiểu thú để ăn thịt và than. Cho nên, khi các vị Khâm-mạng Sở-thần Pháp sang Huê-kỳ thì Đức Giám-quốc Wilson nói rằng: « Đều mà tở-quốc rút lo-lắng cho người Langsa hơn-hết là muốn cho dân Langsa đủ lương-thực mà dùng, lại đến tức đóng tới đây cho có đủ than mà dùng. »

Hiện nay tại các xứ có mỏ kim, và mỏ than nhiều, thì có một hội quan bát-vật đương lo vận-tải cho binh Pháp, mỗi tháng là ba triệu than. Lại cũng có một hội khác nữa để lo vận-tải lương-thực.

東洋時事
ĐÔNG-DƯƠNG THỜI SỰ

Giá lúa giá bạc

Một tạ 68 kilow chữ tại nhà máy tại 24 05 tại 23 00

Table with 2 columns: Item name and price. Items include Kho nhà nước, Hàng Đông-dương, Hongkong Shanghai, Chartered Bank, and Banque Industrielle de Chine.

NAM-KY

Saigon

Hội-đồng quản hạt. — Có lời nghị của quan Nguyễn-soái Nam-ky đề ngày 17 Aout 1917 định mỗi Hội-đồng quản hạt đến ngày 14 septembre 1917, 4 giờ chiều, nhóm lệ.

Xe cụng. — Hôm 24 tây, lời 2 giờ chiều, chiếc xe hơi số 712 thả máy chạy dồng qua đường Catinat. Chạy đến góc đường d'Ormay, mất trơn mạnh quá tránh không kịp, cụng nhảm khách Trần-

Hồng 45 tuổi, làm lửa dưới tàu Tétémach Cụng người rồi cụng luôn xe kéo 38, tên kéo xe là Lê-văn-Tiên bị bịch so-sái, trầy chơn, trầy cấn vậy thôi. Còn xe-hơi tuy ý mạnh cụng người chớ cũng bị hư hết một cái vô.

Hai người bị vấp đều được chở lại nhà thương thì bó rạch. Chứ xe-hơi bị thương cho chủ khách 10 đồng cơm thuốc và cho xe-kéo 5 cái.

Còn mấy khách bộ-binh bày rằng mà tránh lấy xe-hơi, vì cụng một cái phát-vô hại đầu, đầu có được thương 10 đồng bạc cũng không bằng da trên thịt lùn. Còn mấy chú coi máy xe-hơi, xin đừng ý có cấp-bằng mà vi-phép!

Nhứt voi một ngà, nhứt người ta một cẳng.

Mới đây, linh tuần-thành nữ-trúc Lê-văn-Giao kêu là Giàu mà cũng kêu là Sầu, 17 tuổi, case về tội hoang-dàng chỉ địa, du thủ du thực. Giải lên Tòa, tra nó, nó khai rằng nó là hội-viên trong hội « Đạo-Chích » cho nên bả ai để hở ra, thì rước. Bởi vậy, đồng-đạo là Tinh, Lung, Giông, Mơi và Hiếu còn đang ngồi khám cũng về tội lẻo-túi. Mà chánh chủ-hội của bả

THUỐC ĐIỀU

HIỆU

CÀ-LỘP

(TRÁI ĐẤT)



Mùi nó thơm
tho diệu dàng
chẳng có thứ
nào bì kịp.

Có một mình hàng DENIS FRÈRES
có trữ mà thôi

là quan một... Càng Trừu-vân-Sau kêu là Sầu cũng tên là Hai. 25 tuổi, không nhà không cửa. Tôi mới cho với quan một Hai đến mà hầu nghe phát án.

Siêu-hoa

Dầu giầy.— Mua giầy bán bưng, không muốn mua giầy bán bưng còn muốn lập bài-nhi nữa chứ! Ngày 7 août 1917, có một lá tác chứng 22, 23 tuổi tên nàng là Nguyễn-thị-C. gốc ở tại Chợ-Đầu (Biên-hoa) hay mua đồ ăn đem lên Dầu-giấy mà bán.

Coi bộ bán đồ ăn ít khá, mới mua thêm vài lít rượu đế (rượu lệu) đem lên bán tại Dầu-giấy. Tưởng là Dầu-giấy hút rượu, ai dè đã có hai bài nhi rồi.

Nàng C. mới vừa giầy ra khỏi gare, có M. Vũ-chung-Tu là chủ tiệm thộp đặng, thừa lòng tốt giải về số Thương-chánh Biên-hoa. Chắt là bị phạt chớ chẳng không.

Thấy không, mấy bà mua bán, ríng đem rượu ríng lên ríng cho lắm.

Mytho

Đêm 11 août nhằm đêm thứ 7, tại rạp hát bóng Mytho (Petit Casino de Mytho) một đứa nhỏ ước chừng 9 mười tuổi, lượn được một chiếc bóng đồng-thon nhọn bẹt, tên thì nó liền đem giao cho người chủ rạp. Cây thầy ý tưởng giùm người làm mất chiếc bóng ấy mà cho lại. Thầy đưa nhỏ mà có lòng ngay thiết như vậy, nên hỏi thăm cho biết nó con ai. Nghe nói nó là cháu nội của M. Bi, đội Ma-tà ở Mytho, tên nó là thằng Khué. Thiết nghĩ nhỏ này cũng là con cháu nhà đạo đức coi đây, nên mới tập quen tính tình ngay thiết như vậy. — Những kẻ tham lam cổ kỹ, cũng nên hỏi với đứa nhỏ ấy là đường nào!

Vô tuyên điện-tin

Mới đây, người Âu-châu bày ra chế một thứ máy in như súng viết có ống mực để bỏ mực (porte-plume à réservoir) mà cũng bày lên vậy. Nếu ai biết dùng

máy ấy, thì có thể rước được tin vô-tuyên-diễn ở các nơi đánh; đều nhỏ như vậy, sự mưu-nhiệm máy này cũng chẳng thua chi một nhà điện-tin lớn. Tưởng khi ít lâu đây, mỗi người sắm một cái máy ấy rồi, lẽ có tin gì thì thông cho nhau rít rít, chẳng cần phải đến nhà giấy-thép.

Luôn dịp xin nhắc cho khán-quan nhớ, rằng sách Bất-học của người Langsa dạy rằng: Có hai thứ điện-khí, một là dương-khí (positif), hai là âm-khí (négatif). Hệ âm-dương tương khắc mới nhân ra lửa, hay là chuyển động mà làm cho máy chạy được, còn hệ đồng-khí thì tương trợ (s'annuler) mà thôi. Ấy vậy, người nương theo lẽ tự-nhiên âm-dương tương khắc đó mà tạo nên đèn khí, quạt máy, giầy thép, điện-tin vô-tuyên, v.v. và v.v. Nếu dùng câu sách Tàu mà cho rằng: Đứng thẳng tương ứng, đồng khí tương cứu, sợ khi không phù vào khoản « Điện-tin » về khoa Bất-học của người Âu-châu đi chăng!

Lời nghị sửa tên

Những đường sá trong Thành-phố Saigon

Quan Đốc-lý Thành-phố Saigon.

Tuần y chỉ dụ ngày 11 juillet 1906; Chiều theo lời nghị của Hội-đồng Thành-phố Saigon trong kỳ nhóm hôm 29 mars 1917 và có quan Khâm-mạng Tổng-Thống Đông-Dương Toàn-quyển Đại-thần phê chuẩn hôm 20 juillet rồi đây.

NGHỊ ĐỊNH:

Điều thứ nhất.— Định sửa tên lại những đường sá trong Thành-phố Saigon như sau này:

1° Đường lên Boulevard de l'Abattoir, từ chỗ giáp với đường Quai de Belgique đến đường Lagrandière, thì kêu là đường « BOULEVARD KITCHENER »;

2° Đường Litrals Sud de la gare, từ chỗ giáp với đường Bourdais đến đường Blancrué, (Cầu-kho) thì kêu là đường « COLONEL GRIMAUD »;

3° Đường Litrals Nord de la gare, từ chỗ giáp với đường Schroder đến đường Route haute Saigon Cholon, thì kêu là đường « COLONEL BOURDONNET »;

4° Đường Quai de Tam-Hội, từ góc hàng nhà róng chạy dài cho đến máng ranh Thành-phố, thì kêu là đường « QUAI DE L'YSEN »;

5° Đường Route haute de Saigon-Cholon từ đầu đường Lagrandière chạy dài vô đến chỗ máng ranh Thành-phố, thì kêu là đường « LAGRANDIÈRE »;

6° Đường Stratégique, từ chỗ giáp với đường Verdun đến chỗ máng ranh Thành-phố, thì kêu lại là đường « CHASSELOUR-LAUBAT »;

7° Khắc đường Hamelin, từ chỗ giáp với đường Kinh-lập (Boulevard Charner) đến chỗ giáp với đường Mac-Mahon, thì kêu lại là đường « ĐỒ-ƯU-VỊ ».

Điều thứ hai.— Quan Quận-lý tại dinh quan Đốc-lý Thành-phố Saigon lãnh thì hành lời nghị này.

Saigon, le 21 Août 1917.

Quan Đốc-lý.

Ký tên: A. FORAY.

Số 892.

Phê chuẩn:

Vì cho thì hành lập tức

Saigon, le 25 Août 1917.

Quan quyển Nguyễn-sỏi Nam-kỳ.

Ký tên: RIVET.

Sao y nguyên bản,

Quan Quai-lý.

Ký tên: Cof không rõ

Thỉnh-danh nhà Đò-hữu

Quan năm Chấn được Tự-dãng bội-tình

Báo kỹ rồi, Đồn-quân để nói về sự quan ba phi-công Vị đặng vang danh bên xứ Ma-rốc. Nay Đồn-quân lấy làm hân hạnh mà thông tin cho khán-quan hay rằng quan năm Đò-hữu-Chấn mới được thăng thưởng Tự-dãng bác-đầu bội-tình. Hiện nay quan năm Chấn đương làm đầu phòng cai-quân đạo binh thứ ba. Người lập nhiều công lớn cùng Nhà-nước. Chúng ta cũng nên rập nhau mà xưng tụng như vậy!

Rất vui thay cho xứ Nam-kỳ!

Rất mừng thay cho nhà Đò-hữu!

B. Q.

醒世戲言

Tỉnh thế châm ngôn

Lương-y có nhân.

Ông Landoury là lương-y danh tiếng tại kinh-thành Ba-ri. Song người không hay sửa soạn, chẳng chịu kiêng-cách, ăn mất lời-thời, nên ít ai biết được người ấy là người hiền-ohon quân-tử. Người thường hay đi xe hơi; khi nào rủi gặp xe đồng người chật hẹp, thì người lạ này-ai với chủ coi máy để cho người đứng trên bàn đạp. Gặp lúc vui chủ coi máy cũng cho, nhúm lúc buồn chủ không rước.

Ngày kia, vợ chủ coi máy xáng bệnh. Nhà thiếu trước hụt sau, lấy đầu mà chạy thầy. Sân nghe ông lý là lương-y thì anh ta mới thuật việc với ông mà xin chữa mạch giùm. Ông lý lật-đặt đến nhà, coi mạch xong xuôi rồi ra toa cho chủ xe-hơi đi bỏ thuốc. Chàng va giờ toa ra, đọc thấy tên Landoury, liền biến sắc, bèn tạ tội rằng:

Ngài là ông Landoury sao? Cơ kẻo thì thôi! Dè vậy tôi chẳng dám làm nhờ đến ngài, coi xin ngài đừng thế.

Ông lý đáp rằng:

Đâu biết cũng chẳng nên làm thỉnh, vì ta tưởng việc cứu người hơn là tiền-bạc.

Bỏ rồi ông lý cũng tới lui, thăm-lom, thuốc-men cho người bệnh. Chứng vợ mạnh rồi, bợn xe-hơi ngón-ngón hỏi: vậy chớ phải đều công cho thầy bao nhiêu? Thì ông Landoury nói:

Chú phải trả cho tôi hai món: một là ai có bệnh chú phải đến mà rước tôi, hai là đều xe chặt thế nào chú cũng phải rước tôi kéo trẻ giờ ngày tôi.

Làm những điều như-đức như vậy, duy có bực quân-tử mà thôi. Kể thường-nhơn đâu không thì cũng khoe rằng có, đặng có gat người. Gương ông Landoury này trẻ em sủa bắt chước.

D. T. P.

TU' DO DIEN ĐANG

Nay tôi xem trong tờ nhật-báo số 26 ngày 26 juillet 1917. Có ông Nam-kỳ-Từ. Luận về nghề học, vàng y và vàng đồ, rêu mà tôi không trả lời lại ngọc và đá cũng như nhau, ông nói vàng róng, làm đi làm lại cho mấy lần cũng như nhau. Đó là người vô học, ông làm sao mà ông chắc như vậy mà ông để vào Nhật-báo. Tôi xin ông đi học lại cho hết trí bình sanh rồi sẽ nói cho đúng cách.

Phải chi ông nói như-vậy: Hề đem vàng róng lại biểu thợ bạc làm ra một món đồ, rồi đốt vào lửa không có đen là vàng róng. Còn có đen thì không phải vàng róng. Thì tôi còn phục ông. Chớ ông nói như vậy, tôi phải trả lời cho ông rõ. Về sự làm vàng: Ông phải học cho biết, vàng đem đưa cho thợ làm một ký thứ nhất là vàng mấy, làm ký thứ nhì là vàng mấy, rồi ông sẽ đem vào Nhật-báo cho thiên-hạ người ta xem mới là phải.

Tôi xin trả lời lại câu này cho ông nghe. Nói rằng hoán câu này, là mỗi người nào, hề học nghề nào, thì biết nghề này, chớ chẳng phải học chữ mà biết hết các nghề được. Ông xem lại đó mà coi, nhiều ông học chữ mà thành-gia cũng có, cũng có nhiều ông học chữ mà không thành-gia, vậy chớ số thành-gia thì ích, cái số bất thành-gia thì nhiều. Vậy tôi xin trả lời ích ích. Mấy câu ông nghe chớ chút chút... Xin ông chớ phiền. Nếu mà ông nói mấy khoản đó cho rành, tôi xin hỏi lại với ông chớ chẳng có ý gì mà giận ông.

Nay kính

ĐỒ-NAM-HUNG.

Bijouterie Mytho.

Giấy LE NIL là giấy tinh-anh thượng hạng.

THỐI QUEN

Với đời, trong mọi việc đều do thói quen, mà hề quen lâu rồi lần hóa ra tự nhiên (Tập quán thành tự nhiên).

Phong tục người Annam, trong mỗi việc đều tập mà thành, bất chước mà quen, chớ chẳng có cội rễ chi hết. Buổi trước có nhiều lúc nước Nam phải Tàu chiếm cứ, các quan Tàu qua cai trị dân Annam thì đem nào là văn-chương, đạo-đức, nào là phong-hóa y-khoa, mà rải khắp nước Nam, nên cả nước đều tập theo đó, lâu đời rồi thành ra thói tục.

Ngày nay Mậu-quốc ta là Đại-pháp là một nước cực đĩnh văn-minh bên Âu-châu sang qua báo hộ và dạy dỗ ta, thì ta cũng nên thừa diệp may đặng khổ cụ tòng tằm. Trước là phong-tục đời ta thuần mỹ, sau ngò lãnh ra việc công kiến là đều đự-đoan, làm cho u-âm đường sáng của con người.

Người Tàu bày ra các ngày lễ tiết là có ý bêu truyền các gương tốt của các đấng trung-thần liệt-nữ, hiền-nhân của họ (cũng như các ngày lễ kỷ-niệm của Pháp-quốc vậy) mà nay họ đã rút bỏ rồi, còn mình có ăn thua vào đâu mà lại ca cùm đm lầy sự đự-đoan hoài vậy? Các ngày lễ tiết người Tàu bày cho ta đó, công kiến thời năm này qua tháng nọ, mà không liệt công ai; phải chi mình lấy một hai gương nào qui bêu nước mình mà ăn lễ, lễ ý để nhắc nhở những đấng anh hùng đồng-sĩ đã ra công mở mang bờ cõi, bình định biên cương; hay là các đấng danh-sĩ tiên-hiền, chịu khổ nhọc chỉ bày văn-chương lễ-nghĩa trong nước. Chớ như ngày tết (tiết-nhật hay là ngươn-đáng) rằm tháng giêng (thượng-ngươn) tháng ba đẹp-thanh (thanh-minh) tháng 5 tháng năm (đoan-đương) rằm tháng bảy (trung-ngươn) rằm tháng 8 (trung-thu) rằm tháng mười (hạ-ngươn) đều là của người Tàu bày ra, có ích chi mà ta phỏng cũng?? Đều tốn hao vô lối, ăn chơi vô có thì cũng nên rút bỏ cho rồi, khỏi hao tốn mà lại khỏi người tha-bang chớ nhạo.

Hiệp-hóa, CAO-NHÌ-ĐỂ.

Trinh thám tiểu thuyết

(Tiếp theo)

Lại-xuân-Điền lura ý độ thăm, song chẳng thấy chi lạ, chỉ thấy Mai-Anh khi thì rêu khi thì khốc khở về nhiều bề, mà cũng chẳng rõ duyên cớ làm sao, lại càng âm ỉc trong lòng, muốn biết cho mình bạch, ngặt vì người trong nhà tự lén chi tré, thấy đũa kính nhem, một máy chằng hồ mới, không có phương nào mà dò cho ra được.

Ngày kia Lại-xuân-Điền vừa đến, thấy Mai-Anh đang đứng nơi trước cửa nhà khách, xem lại hình sắc của nàng, dường như có ý chờ ai, thấy Xuân-Điền bước tới liền chào hỏi rồi mới thẵng vào nhà, trà nước một hồi, Lại-xuân-Điền bèn kiểm chuyện mà hỏi gay Mai-Anh rằng: « Nay tôi hỏi thiệt cô, như vụ án mạng của chú cô đó, mà cô có lòng gì hồ nghi cho ai chăng? Chờ hôm rày Trinh-thám dò để mấy ngày rồi mà không nghe ảnh hưởng chi hết, nếu cô không chịu cứ thiệt mà nói ra, thì vụ án này tôi tưởng nó đây đưa ra không biết đến năm nào mới xong được.

— Là dữ chưa! thấy biểu tôi chỉ ai hay giờ?

— Tại cô biết người nào là chơn-phạm đó, cô cứ chỉ ngay.

— Đều ấy mới lạ cho chớ! Hết đời là Trinh-thám mà còn không hiểu đặng thay, tôi làm sao mà hiểu đặng?

— Tuy cô không hiểu đặng mặc dầu, song trong lòng cô chắc cũng có nghi cho ai đó chớ, mà người có nghi có không chịu nói ra, thì anh em tôi làm sao mà bắt chớ, cho Xảo-Châu được. Lúc quan tra vấn đó thì chỉ tính hình thể nào có cũng rõ rồi, phần thì thiên hạ ai ai cũng đều gọi Xảo-Châu là chơn-phạm. Như cô không nghĩ Xảo-Châu là tính chi em thì chẳng nói làm chi, bằng có còn nghi thì xin mua chớ đừng đặng, hãy chỉ phút ra mà cứu Xảo-Châu, nếu tra chẳng ra người khác thì Xảo-Châu ắt chẳng khỏi bị giam vào ngục. » Mai-Anh nghe nói

ba chữ giam vào ngục thì mặt mày biểu sắc mà hỏi rằng: vì làm sao mà thiên hạ lại nghi quí cho Xảo-Châu? Không lẽ vì việc chỉ dấu cái chìa khóa đó mà nghi. » Lại-xuân-Điền nghe nói sững sờ vì việc Xảo-Châu mà dấu cái chìa khóa đó thì trở ra với Trinh-thám ra, thì chẳng có một người nào khác mà biết được, cho đến quan biện-ly cũng không hay biết chi, nên mới không giam Xảo-Châu, việc ấy rất kín nhem lắm, mà sao Mai-Anh lại rõ được, thiệt cũng lạ kỳ, không lẽ Xảo-Châu lại ngu gì mà nói với Mai-Anh. Liền hỏi Mai-Anh rằng: « Vụ dấu chìa khóa sao cô rõ được? » Mai-Anh giật mình biết nói lỡ lời, bèn kiểm chuyện tráo trở một hồi rồi nói rằng: « Tôi nghe thầy nói chớ ai.

— Nào! tôi có nói với cô hao giờ?

— Vậy chớ cần bức thử thử đó.

— Bức thử thử gì? Xảo-Châu còn dấu một bức thử thử nữa sao, ai nói cho cô biết vậy? — Mai-Anh làm thình cỏi đều suy nghĩ hồi lâu rồi nói rằng: « Tôi nói thiệt với thầy, đó là Xảo-Châu nói với tôi.

— Xảo-Châu nói với cô làm sao?

— Chỉ hỏi tôi vậy chớ nên đem cái chìa khóa và bức thử thử mà trình với Trinh-thám chẳng.

— Thiệt quả Xảo-Châu có nói việc ấy với cô sao, vậy mà cô có hỏi thử cô cho biết cái duyên cớ làm sao mà dấu như vậy chẳng?

— Không, tôi quên hỏi việc ấy đi.

— Còn ngoài việc đó thì cô còn có nghe chi khác nữa chẳng?

— Không.

— Vậy mà cô có nghi cho Xảo-Châu chăng?

— Không, tôi chẳng hồ nghi cho chi hao giờ, tuy là tôi biết chỉ dấu thơ và chìa khóa, song không lẽ mà chỉ dám giết chú ruột cho đánh, và cũng chẳng có duyên cớ chi mà giết.

— Vậy thì cô phải làm thế nào mà gỡ giúp Xảo-Châu cho khỏi bị hãm nghi.

— Ủa! Thầy nói sao lạ vậy? hay là thầy cũng nghi cho tôi nữa sao, hoặc thầy muốn hiểu tôi ra nhận tội, cho Xảo-Châu khỏi dấu khêu lụy hay sao?

— Nào, tôi có tưởng vậy hao giờ! tôi nghe cô nói Xảo-Châu là người vô tội, tôi cũng tin như vậy, ngặt vì bởi duyên cớ làm sao mà cô dấu thơ và chìa khóa, cô chẳng chịu nói ra, chắc cũng tại làm sao đây; tôi biết ý cô rồi, trong thế cô muốn che đở cho người chơn-phạm, mà người chơn-phạm này chắc là tinh-nhân của cô, nên cô mới liều hết danh-dự của mình mà đơm đượng như vậy, cô ở với cô một nhà, có khi cô cũng hiểu chớ! Tuy cô không hiểu cho rõ ràng, chớ cũng biết người ấy là ai, sao cô chẳng chỉ phút cho tôi? » Mai-Anh cúi đầu làm thỉnh chẳng nói một lời chi hết.

(Sau sẽ tiếp theo)
NGUYỄN-CHÍNH-SĨR.

Cài lương tiêu quái

Tánh người hay quén

Có một thàng k'a hay lảng trí, hễ nợ nhà có dưng tre, nên vát rựa vào rừng tìm tre mà đốn; đi gần tới chỗ, vùng chợt bụng mắc sòng, liền quẩn cây rựa xuống đất, đi tề vào bụi cỏ mà sòng. Lác đang sòng, nó ngờ thấy một đám tre xuống đụt, mọc ở ngay trước mặt, thì nó nói một mình nó rằng: « Nhà ta hôm nay có cần dùng năm bảy cây tre lại sẵn có tre mọc gần đây, mà rừ cho ta không có đem dao rựa chi theo hết, thiệt unction quá. » Khi sòng rồi bèn bước ra ngoài, thấy cái rựa của nó bỏ bởi này đó mà nó đã quên rồi, nên mừng quỳnh mà nói rằng: « Hầy may đừ a! bước ngó lại gặp kiếm mòn chớ! Ta đang ước ao cái rựa, may đừ ai lại đem tới mà bỏ sẵn đây cho ta. ý cũng cái may! » Liền lượn cây rựa trở vào mà đốn tre, vừa bước trở tới chỗ đống phân của nó mới sòng hồi này đó thì nó lại co chơn lên thể thốt em sòm rằng: « Đ... hỏa quân nào là hầy quá! May, chớ không thì ta đã đụt, năm rồi cứu gì!

Khi nó đốn tre rồi vát chạy về tới nhà nó, nó cũng quên phớt đi, nên không dám về nhà, cứ đi quạ đi lại trước cửa

đem chằm chằm vào nhà mà nói rằng: « Là dữ dữ! cái nhà này của ai, tôi nghĩ hoài mà không nhớ được ai? » Con vợ nó ở trong nhà chòm ra ngó thấy, biết chông mình lảng trí, liền nổi giận mắng rằng: « Ý cái đồ gì mà ngu quá, lâu cho đến cái nhà của nó mà nó cũng quên. » Nó nghe còn mắng như vậy thì nó lại nói rằng: « Ủa! còn con mẹ này là vợ của ai đây, tôi nhớ may, giống hình cô quen thì phải, mà tôi không-mít lòng chi thiệt, sao thiếu lại mắng tôi. » Con mẹ nổi xung, xách cây rựa đánh, bợn ta thất kinh, chạy giông ra đường hát một câu xuân rồi lủn mất.



Khoái khờ a
Như vậy mới gọi là trai,
U-mê vợ đánh nghiêm vai chạy dài.
Vinh-an-khê, Du-wuên-Tổ.

THI PHỔ

Kính thăm ông Chủ-bút bình yên, xin ông làm ơn lủn hành mấy bài thi dưới đây, vào Ngự-báo, tôi rất cảm ơn. Tuy biết chẳng có ích chi cho cuộc nông-ky-nghê, song cũng giúp vui cho bạn tư-vấn trong cơn nhàn hạ.

HOẠT HỮU

Từ ngày cách bạo chốn thơ song,
Nguyệt lằng rường cao mới xát lông.
Đón đớp ba thu ngọc ngàn đời,
Khôi khao mưa hộc đặt dờ trông.
Bề-mai thanh cảm vì tình vọng,
Treo chông háng mang chứt nghĩa nồng.
Khôn lỏp anh sầu trong lặt dạ,
Ngóng tin mưa nắng mỗi đời trông.

TRẦN-CHÍNH-HOÀI.

• Thường cảnh tức sự.
Phong cảnh lữ xem lịch biệt bao,
Gương trời sắc nước khéo in màu.
Trăng thanh mộng thắm câu thi Lý,
Giỏ mát nồng hơi chén rượu đào.
Vườn hạnh hướ khoe màu, thỏ thỏ,
Nấm du nguyệt chói bóng lâu lâu.
Áo yếm rực rỡ bên Nghi-thù,
Kìa chữ sống danh dạ để nao.

THI-THÀNH.

Hồng nhan.
Núi non sớm tối mặc thong dong,
Dường điều mỹ danh gọi nhận-hống.
Ở bắc ba mình con tiệp hạ,
Về nam lãnh đạo lúc mùa đông.
Tương kiến một đờn nhạc giống,
Tác hiệp cùng ha chà lộn đờn.
Kìa đánh Bạch-sơn danh lưỡng đờ,
Người càn then ngự lại công trông.

TRỊ-THÀNH.

TỰ THUẬT
Toàn đẩu nhưt tự vui.
Vui ra xem cảnh đũa đài lang,
Vui đạo tư-vấn chốn hạnh-đàn.
Vui kẻ thả cây trên núi Lịch,
Vui người rửa máo dưới sông Lang.
Vui ngắm bạch-tuyết thêm màu trắng,
Vui uống huỳnh-hoa ứng sắc vàng.
Vui khây cầm năm giây giải huân,
Vui trang háng hải khách xuân san.

THI-THÀNH.

Hữu-nghê trách Thương-Nga.
Đuyên trước nay xem khéo lộ lằng,
Nắng đánh trộm thuốc hồ nhơn-giang,
Mê vui cảnh lạ trên cung-quét,
Người nhớ bạn lành dưới trường-lạc.

Vật vật đó còn, nương bóng thỏ,
Khôn khôn đây đợi bạc tình nhân.
Tố là con Tào sao rắng rủa?
Đau đẽ Thiêm-cung khổ hồi hang.
Chaudoc, Bình-thành-đồng.
TRẦN-CHÍNH-NGÀI, tự THI-THÀNH.

Đưa đờ (hạng vận).
Vị chúng giang tân chẳng bữa không,
Lầm phen đưa rước vợ lỏu chông.
Thuyền tình chực bên từng quen lạ,
Chiếc lá trái lòng phi đợi trông.
Lước sóng chớ chuyễn người chực sắc,
Dựa gành diều độ bạn hàng hồng.
Nước non còn đó còn danh lợi,
Phải biết còn da phải mọc lông.

Rượu ngon bất luận ve sành,
Rượu ngon chẳng nộ đưng ve sành,
Miếng dặng đẹp lòng khi vị thanh,
Ngau ngát môi thơm đầu quá chén.
Trên trang vật chứa cũng nên danh,
Khó lảm lảm nhện lỏi giầu dốt.
Rách khéo hay hơn thế vụng lảm,
Tuy vóc quẻ hên mà bụng tốt.

Nai đường ngay thật rập đường quanh.
Tri-bộ lảng Bình-đông (Lholon),
Dương-vân-Tôn.

Tặng ông Lê-văn-Tám
Tổng Bình-trị-Thượng (Gia-định)
Vinh thăng Phó-lông.

Bầy lâu nghe mền táp công bình;
Phổ-tống khoa này đã nổi danh;
Phỉ chí rông mây vui gặp hội;
Ngâm câu nhận tháp kính mừng anh;
Đai cân sao dọi lỏa lữ lý;
Tống cục mưa chơn mát ngọn nhành;
Mười dặm khoan nhân bởi cội đước;
Thương nhau xin nhớ chữ cấn thanh.

BỒN-ĐIÊN, cung-tặng.

Rượu Sâm-banh hiệu
MARQUIS DE BERGEY
là rượu nhưt hảo hạng.

CÔNG VĂN LƯỢC LỤC

Cấp bằng và thi cử, bổ

Vì lời nghị quan Nguyễn-soái Nam-kỳ, đã ngày 25 Juillet 1917.

Cấp bằng thăng bổ cho các viên chức tại dinh Thượng-thờ (cung các hạt Nam-kỳ, kể tên sau này :

- 1. Thầy Lê-vân-Phùng, đặng cấp-bằng làm cai-tổng hạng ba, (đang Minh-đạo, hạt Bentre, thế cho thầy cai-tổng Nguyễn-trung-Hương xin thôi.
- 2. Thầy Nguyễn-thiện-Dụng, đặng cấp bằng làm cai-tổng hạng ba, (đang Minh-Thiến, hạt Bentre, thế cho thầy cai-tổng Trinh-vân-Tam hồi hưu.
- 3. Thầy Trần-vân-Lương, đặng cấp bằng làm phó-tổng hạng nhì, (đang Bảo-an, hạt Bentre, thế cho thầy phó-tổng Đỗ-hội-Biên bị cách chức.
- 4. Thầy Nguyễn-dương-Khoa, đặng cấp bằng làm phó-tổng hạng nhì, (đang Hòa-hòa, hạt Bentre, thế cho thầy phó-tổng Nguyễn-vân-Quyển đã tị trần.
- 5. Thầy Tô-vân-Mai, đặng cấp bằng làm phó-tổng nhì hạng, (đang Chánh-mỹ-trung, hạt Biênhoa, thế cho thầy phó-tổng Lương-vân-Huyết đặng thăng cai-tổng.
- 6. Thầy Huỳnh-công-Bá, đặng cấp bằng làm phó-tổng nhì hạng, (Thành-tuy-hà, hạt Biênhoa, thế cho thầy phó-tổng Nguyễn-vân-Y đặng thăng cai-tổng.
- 7. Thầy Phạm-khắc-Kỳ, đặng cấp bằng làm cai-tổng hạng ba, (đang An-trường, hạt Cantho, thế cho thầy cai-tổng Lê-nghe-Phượng bị giải chức.
- 8. Thầy Võ-minh-Điện, đặng cấp bằng làm phó-tổng nhì hạng, (đang An-thể, hạt Giadinh, thế cho thầy phó-tổng Đoàn-vân-Hương thăng cai-tổng.
- 9. Thầy Lê-vân-Tâm, đặng cấp bằng làm phó-tổng nhì hạng, (đang Bình-trị-thượng, hạt Giadinh, thế cho thầy phó-tổng Trương-vinh-Quy thăng chức cai-tổng.
- 10. Thầy Nguyễn-tín-Nhật, đặng cấp bằng làm phó-tổng nhì hạng, (đang Bình-

trung, hạt Giadinh, thế cho thầy phó-tổng Nguyễn-hữu-Đức thăng chức cai-tổng.

- 11. Thầy Lê-ngọc-Diem, đặng cấp bằng làm cai-tổng Định-thành, hạt Long-xuyên, thế cho thầy cai-tổng Phan-vân-Sanh tị trần.
- 12. Thầy Võ-vân-Bái, đặng cấp bằng làm phó-tổng nhì hạng, (đang Định-mỹ, hạt Long-xuyên, thế cho thầy phó-tổng Nguyễn-tấn-Biền, thăng chức cai-tổng.
- 13. Thầy Nguyễn-vân-Sanh, đặng cấp bằng làm phó-tổng nhì hạng, (đang Thanh-quơn, hạt Mỹtho, thế cho thầy phó-tổng Trần-vân-Hải, đặng thăng chức cai-tổng.
- 14. Thầy Nguyễn-hữu-Tri, đặng cấp bằng làm cai-tổng hạng ba, (đang Thanh-yên, hạt Rachgia.
- 15. Thầy Nguyễn-hiếu-Quoi, đặng cấp bằng làm cai-tổng hạng ba, (đang Thanh-binh, thế cho thầy cai-tổng Trần-phổ-Quoi bị cách.
- 16. Thầy Huỳnh-như-Cang, đặng cấp bằng làm cai-tổng hạng ba, (đang Định-khánh, hạt Socrang, thế cho thầy cai-tổng Huỳnh-vân-Hữu tị trần.
- 17. Thầy Trần-thiên-Hồ, đặng cấp bằng làm cai-tổng hạng ba, (đang Thanh-muoc-hà, hạt Tauson, thế cho thầy cai-tổng Nguyễn-hữu-Hiệp bị thải.
- 18. Thầy Phạm-tấn-Danh, đặng cấp bằng làm cai-tổng hạng ba, (đang Cửu-cử-thượng, thế cho thầy cai-tổng Trần-ngọc-Hy, tị trần.
- 19. Thầy Nguyễn-thanh-Vân, đặng cấp bằng làm phó-tổng nhì hạng, (đang Bình-khánh-hà, hạt Travinh, thế cho thầy phó-tổng Nguyễn-trung-Tri đặng lên chức cai-tổng.
- 20. Thầy Nguyễn-vân-Cô, đặng cấp bằng làm phó-tổng nhì hạng, (đang Vinh-tri-hà, hạt Travinh, thế cho thầy phó-tổng Huỳnh-kim-Kiến, xin thôi.
- 21. Thầy Lâm-quê-Tiêu, đặng cấp bằng làm phó-tổng nhì hạng, (đang Ngãi-hòa-thượng, hạt Travinh, thế cho thầy Lê-vân-Suối bị cách.
- 22. Thầy Nguyễn-minh-Tâm, đặng cấp bằng làm phó-tổng nhì hạng, (đang Thanh-hóa-thượng, hạt Travinh, thế cho thầy phó-tổng Diên-phong-Quá bị cách.

23. Thầy Nguyễn-vân-Thinh, đặng cấp bằng làm phó-tổng nhì hạng, (đang Vinh-tri-thượng, hạt Travinh, thế cho thầy phó-tổng Phạm-ngọc-Châu đặng lên chức cai-tổng.

Vì lời nghị quan Nguyễn-soái Nam-kỳ, ngày 26 Juillet 1917.

Thầy Nguyễn-vân-Đối, phó-tổng nhì hạng, (đang Lợi-trinh, hạt Mỹtho, đặng lãnh cấp bằng làm cai-tổng tam hạng, cũng trong phần nghị ấy, thế cho thầy cai-tổng Lê-vân-Nho đã tị trần.

Vì lời nghị quan Nguyễn-soái Nam-kỳ, đã ngày 26 Juillet 1917.

Ông Đỗ-khiết-Triệu là Tri-huyện hạng nhì đang giúp việc tại Baria, nay bỏ đi tưng chánh quan Tham-biên chủ tỉnh Cholon, ngồi chỗ-quan tại quận Cũ-giộc thế cho ông Huỳnh-khắc-Thuận.

Ông Huỳnh-khắc-Thuận là Tri-huyện hạng nhất, đang ngồi chỗ-quan Cũ-giộc (Cholon) nay đi tưng chánh quan Tham-biên chủ tỉnh Baria, thế cho ông Đỗ-khiết-Triệu.

Ông Phạm-hữu-Công là Tri-huyện hạng nhì, chỗ-quan Hòn-chông (Hatién) nay đi tưng chánh quan Tham-biên chủ tỉnh Lonxuyen, làm chủ-quan Chợ mới thế cho ông Nguyễn-ngọc-Huy.

Ông Nguyễn-ngọc-Huy là Tri-phủ hạng nhì, chỗ-quan Chợ-mới (Long-xuyen) nay đi tưng chánh quan Tham-biên Hả-tiên, làm chủ-quan Hòn-chông thế cho ông Phạm-hữu-Công.

(Sau sẽ tiếp theo).

DENTIFRICES
THUỐC ĐÁNH RĂNG CỦA CÁC CHA
BÉNÉDICTINS
de **SOULAC**
LÀM RA
Thuốc nước, thuốc sệt, thuốc bột hay là xà-bông.

TÚY KIỂU GIẢI NGHĨA

Rừng thu rõ bích vách hồng (1),
Nghe chim như nhạc tâm lòng
thần hồn!

Những là lạ nước lạ non,
Lâm-Tri (2) vừa một tháng tròn
tới nơi.

Xe châu dừng bánh cửa ngoài,
Rèm trong đã thấy một người
bước ra.

Thoát trông lớn-lọt màu da,
An gì cao lớn đầy dả (3) làm sao!
Trước xe, phở-lở han chào,

Vàng lời nằng mới bước vào
tận nơi.

Bên thoir mây à mây ngải,
Bên thoir ngồi bôn năm người
làng-chơi.

Trong thoir hương án hân-hôi,
Trên treo một tượng trắng đôi
lông mây.

Lầu-xanh quen lời xưa nay,
Nghề nấy thì lây ông nấy Tiên-sur.
Hương hoa hôm sớm phụng thờ,

Có nào xâu vĩa, có thừa mỗi hàng.
Cỏi xiêm lọt áo sỏ-sàng (4),
Trước bàn sẽ nguyện mảnh hương
lắm-dám,

Đôi hoa (5) lột xuống chiều nằm,
Bướm đi ong lại âm-âm từ vi!

Màu thu, trong rừng màu xanh (bích) rõ đi, màu hồng vách ngang qua. Cảnh đường kỳ mà nghe chim kêu lãnh-lớt đường như nhạc con thảo nhớ đều sớm viêng tới thán.

Những là lạ nước lạ qua non lạ, một tháng tròn như vậy mới tới Lâm-Tri.

Xe châu vừa dừng bánh cửa ngoài thì đã thấy trong rèm có một người bước ra. Ngó thoin qua thì thấy màu da lớn-lọt.

Hình dạng ú-nú làm sao mà chẳng biết người ấy ăn đi gì được vậy!

Người ấy đứng ngay trước xe chào hỏi phở-lở rồi mới vào. Kiểu mới vàng lời mà bước vào trong cửa.

Kiểu thấy một bên thì mây à mây ngải còn một bên nữa bôn năm người làng chơi ngồi đó.

Phía trong thì có hương-án hân-hôi, trên bàn treo bức tượng ông thần chơn mây trắng.

Xưa nay người lầu-xanh quen thói thờ ông nấy lây Tiên-sur.

Bọn kỳ-nữ hôm sớm dâng hương-hoa phụng-thờ tở-tế. Thoán có có nào xâu vĩa như một hàng, thì cỏi xiêm, lọt áo ra rồi dễ lột-lở vậy ra trước bàn đốt mảnh-hương vái lắm thán.

Đoạn lấy hoa trên bàn thờ đem xuống, lột dưới cũi-cu mà nằm. Làm như vậy thì ong bướm đi lại âm-âm từ vi.

NGHĨA XUÔI :

Trời thu, là úa, ngó vào rừng thấy cảnh mà phát rầu. Thiệt là cây à vàng vàng, cỏ xâu úa úa. Lại thêm ba con chim lảnh-lảnh trên nhánh, tiếng nghe dẻo-dẻo, làm cho kiểu xúc cảnh hoài tình không cảm giọt ngọc. Hồ bấy phận làm con, ơu cóc-đực chưa chắt dĩa bồi, không được sớm thán tới vãng, lại phải tách mình ra đi, làm tuân tở mọi cho người nơi xứ lạ! Những mảnh than thán, trách phận, hơ bồi hốt xứ này qua làng nọ mà đi

một tháng trời. Nay mới vừa tới Lâm-tri, xe châu đến nhà đã đứng bánh. Xe vừa ngừng, kiểu thoin trong rèm bước ra một à sỏ-sỏn, màu da lớn-lọt mà bé-bộn lạ đường! A ỳ lại gần cửa xe, chào hỏi tở-tế lại mới vào nhà. Kiểu thấy hết lời, bên xuống xe đi ngay vào cửa. Vừa tới nơi, thấy một bên thì mây có hoa-nương, mà phen, môi son, má hồng nguyệt, quăm áo nhón-nhà; còn một bên thì bôn năm cụ làng-chơi bộ mặt bình-

bao y-phục chai-chuốt. Còn ngay giữa có mặt hương-án hân-hôi, trên hương-án treo một bức tượng ông Thần chơn mây trắng.

Vốn nghề của kỳ-nữ thì phải thờ ông Thần mây trắng này làm tiên-sur nơi lầu-xanh. Thoán à nào xâu bóng-vĩa, thừa mỗi hàng, thì cỏi hết áo xiêm, đem thán lột-lở ra trước bàn đốt hương khấn-vái; xong-xả rồi thì lấy hoa trên hương-án đem xuống lột chiều nằm. Làm như vậy, thì đặc mỗi hàng lằm, bướm qua, ong lại dập-đều, anh àu tới lui chẳng dứt. (Cho đến nghề hạ-tiện mà cũng có ông Tở chớ!)

BIÊN TÍCH

(1) *Rõ bích*. — Màu xanh rõ đi, trên lá xanh có đóm đóm vàng vàng. *Vách hồng* hay là *zen hồng* — Màu hồng xen với xanh cây, vĩa ngang trên màu xanh cây.

(2) *Lâm-Tri*. — Giám-sanh tức là người ở Lâm-Tri, cho nên mua Kiểu đem về đó. Song lúc văn-danh mụ mai nói hương là người ở Lâm-Thanh :

Hỏi tên. — *Rừng Mã-giám-Sanh* ;
Hỏi quê? — *Rừng* : huyện Lâm-Thanh cũng gần.

(3) *Đầy-dả*. — Tiếng Bắc, đồng nghĩa với ú-nú, *mập-mập*, *mập-ù* trong Nam.

(4) *Sỏ-sàng*. — Tiếng Bắc trong mình thì nói *dây-dạn*, không biết mắc cỡ, không hổ-người.

(5) *Đốt hoa*. — Đem hoa tươi lên hương-án, lấy hoa héo trên hương-á đem xuống lột nằm.

(Sau sẽ tiếp theo).

TRƯƠNG-MINH-ĐIÊN.

Rượu Cổ-nhạc **VIELLE**
EAU-DE-VIE DEJEAN là
một thứ rượu rất
có danh-tiêng hơn bốn
chục năm nay.

Suy ký di cạp vật

Khwa nay làm con người mà bất đắc chí w thể, thì cho rằng sanh bất phùng thời, còn như chết thình lình vô cơ thì lại gọi rằng tử w phi nạn, ấy là phận sự của con người đó. Còn như vật, nếu quạt mà gặp mưa đông, nếu mà nhâm tức hệ cả hơi đều thì chỉ vô dụng. Than ôi! Nghĩ lại cho cùng, thời các loại ở trong trời đất. Bất kỳ là loài người cũng loài động-vật và thực-vật, nếu mỗi đều bị nơi tay tạo-vật lấy cái quyền công, thông hành, kiêu, mà chuyên chế, rất đời một vật bên môn như chiếc đĩa kia cũng còn chưa thoát khỏi vòng may rủi thay, hưởng chỉ là người.

Có một ngày họ sắm ba thi-hùng từ-lũ đến vấn an tôi, tôi mới bày tiệc rượu ngộ tạ lòng mây đượ, và cúng nhau yến lãm vui chơi cho thoải cái tình hoà khác, lúc ngồi lên cầm đĩa thì mỗi người tùy phận sự mà làm. Tôi thấy trong đĩa có đôi trái ớt, tôi lấy ra dầm cho mấy đượ, xây dầm mới vừa ra tay phát chiếc đĩa liền gãy, làm cho tôi phải ngưng lại, kêu gia-dông đem thay đôi khác, mấy ông thấy

vậy bèn đề dũa xoàng, đều hưng mỗi người mỗi rượu uống khương, động mà tổng-chung chiếc đĩa.

Mấy vị vãn nhơn đều nói rằng: và chẳng chóng ta lâu ngày gặp nhau, mà nay đương cơn loạn lẫm, xảy có việc gãy đĩa này, cũng là một thú vui ngộ làm cho chúng ta phải nhớ dai, kỳ vậy chúng ta cũng nên kiếm mỗi người mỗi cái, động mà vịnh điệu chiếc đĩa này, động cho thoải lòng nó bởi vì chủ mà trí nạn.

Lúc ấy kể thì vịnh thì, người thì điệu vãn trừ ra mấy ông buộc cho tôi phải làm một bài vãn, động sống cuộc rượu thịt này đúng tế chiếc đĩa gãy ấy luôn thể cực chẳng dĩ nên tôi không chối từ động, là vì chiếc đĩa gãy đó nó ở trong tay tôi nên tôi phải vãng mạng làm chầu sao lấy có, nay đương dịp có giờ rảnh tôi biếu ra đây, xin qui-quần có rộng giấy thì ấn hành và báo-chương cho chư quàn từ xem chơi, cùng mua vui động trong một ít phút.

Vãn tế chiếc đĩa gãy

Hỡi ôi! cõi trời đất gồm sanh muôn vật, về hành-tàn cho ra nét trọng khinh, sử xưa nay ghi việc trăm đời, thấy hậu

hạ một rõ tình sơ thiếp, rất đời những thân đấm trong nước, cựa lẫm xăn kẻ chánh người tà, hưởng chỉ là vật dụng trong, nhà chẳng suy xét món hơn giồng thiếp.

Nghĩ nhớ dũa xưa... nhiều trận phiên lao, lẫm pben buồn liệt, gặp lúc dũa sôi vật nóng, chỉ nài công gọt lửa vôi than; có khi bấp ngạn tro tàn, hàng xa sớ sưng tay giúp việc; (dũa bếp) nơi nhiệm điếm xóc bưng nhiệp-khi, tráo trở chẳng rời tay thợ, xẽ cũng tau màu bạch vậy màu huỳnh (dũa thợ nhuộm), chôn đồ-trường vạch chẻ cơ-quan, gạt khều thấy đẹp lòng người, gan cho thấu cửa ưu dũa cửa lặc. (dũa đánh mẹ) chưa chác vẫn chung cùng si thế, bữa hãm hũi lễ-hoạt luôn cam; ngọt ngọt từng gấu-gũi công-hầu, mũi sớt dẹo trâu hào đều biết.

Cần ốc chuốc ngà, châu kinh chường thượng, nhần a dầm dạ quân vương (dũa của vua Trụ) chĩa Tần về Sở, đồ liệt mục tiền, cũng dỏ ra tay hào kiệt (dũa của Trương-Lương) rồi nhữn chỗ ấn đầu mèo, treo đầu chó, hoai buồn tìm thân lẫm lúc nào hề trở tiếng phen là, lẫm phải tay trư muối cực, chĩa muối

THỨ GIANG-HỒ

(Tích Giu-ly-oc du-ngoan)

Kử Lý lý-hu

HỒI THƯ NHƯT

(Tiếp theo)

Nhân giấy lều, vua hạ chỉ đem rượu thịt đến. Bọn đầu-bếp trong cung mới kéo ra có hai chực xe thịt, mười xe rượu, tôi cười lấy nuốt đầu vài miếng, hết thật; ư một hơi hết rượu.

Hoàng-hậu, Cung-phí, Mỹ-nữ và Hoàng-tử Công-sương đều đi kiệu mà đến, theo pho hai bên dức vua.

Vua thì tác cao hơn cả thấy dân chúng, cho nên xem ra nghiêm-trang, tướng mạo đường-dương, cái phong cách lẫm lẫm. Gương mặt lẫm, rộng mà nghiêm, mũi dầy mũi nhọn, nước da vàng-vàng. Tuổi

ước hươu hãm tám, ở ngôi được bảy năm. Tôi nhìn vua cho rõ, nên phải năm nghiên xuống. Vua ấy mặt một cái áo cẩm-hào may sửa theo điệu phương Tây, sửa theo kiểu phương Đông, đầu đội mão vàng có nhạn ngọc và có kết một chùm lông, tay cầm gương tròn phồng khi tôi có bút giấy làm dữ, còn gương ấy và vỏ gương đều làm bằng vàng và có nhạn ngọc. Tiếng nói nghe rang rang mà rõ ràng, đều tôi đứng cũng nghe được rõ. Còn nói thì bên phe cung-phí Mỹ-nữ, quần áo đồ đen rực-rỏ, vàng-đỏ chói-lóa, ghé má qua dầm ấy chẳng khác nào ghé má vào một cái miệng báo, theo ý bụng về rồng, kết tòng, kết ruy và cầu vàng cầu ngọc.

Đức vua thường hay đàm-luận cùng tôi, tôi cũng vui lòng mà hồi đáp, song vì nói thì nể nghe, tế ra nói mỗi miệng mà không lên chỉ hết. Lời tôi luận tới tướng dũa là cao-thâm huyền-diệu lẫm, vị nghe cũng phải thêm ngắm mà khen

hay. Song rất cuộc, người nghe mà không hiểu chỉ hết, thiệt tôi tức-tức vô cùng. Cui bộ dức vua cũng tức lệ nữa, vì người dạy các quan hầu cận (tôi xem sắc-phục thì biết là các vãn-nhơn tài-tử) đối-đáp cùng tôi. Tôi thấy vậy mừng thầm, bèn dùng đủ các thứ tiếng mà nói với các đượ. Nào là tiếng Hồng-mao, tiếng Lang-ga, tiếng l-phà-nho, tiếng l-dại-lợi, tiếng Hoa-lang, tôi dùng đủ các thứ tiếng mà họ không nghe được thứ tiếng nào cả.

Nói qua nói lại như vậy đầu được vài giờ, kể dức vua hồi cung, triều-thần đều lui gót, còn lại có một t-án lính gác ở giữ chặt tôi đó mà thôi. Làm như thế là chủ ý để ngăn-ngừa bọn đầu-chàng kéo chúng nó áp lại gần bên tôi. Cui dũa chúng nó quyết ý xem tôi cho tạo mặt. Lúc tôi một năm chính-lâm ngay cửa mà nghĩ, xảy có một hai chú dân sắc-cổ trương cung, lấp tên vắn tới mà bắn, thiếu chút nữa lại

rang, héo don tức dạ rầu phiến chẳng nở buồn lời van siếc (dũa của nhà nghèo và dũa của mấy anh há tiện) gặp gỡ cỡ bàn đương sẵn cuộc tương có khi chống vững vai tuôn, phan phui sau trước thiếu chỉ ngày, đầu vôi khiếm gây ngau dũa tiệc.

Ôi! Chén ngọc ở ề, mâm vàng rừ riệp, chếm tiêu dầm ớt phạn đắng cay, tinh chác đủ đời, gặp thịt rĩa xương, bở sớt về lẽ gì một chiếc; đầu dũa nổi com chẳng lẫm, canh chẳng vện, thấy đánh chung gan những sọc-sủi, lỗ lẫm thay khô biển nếm, nước biển chan, nhinh tón tước lòng cang đa diệp, cảm vì đó sanh miệng Nam-thổ, chiếu đồ đang nên kẻ than phiên, phải chỉ má lặc lợi Tinh-châu đầu còn mất nào ai thương tiếc, xưa bần si như thấy Nhan-tử, hồng bẻo dai com bán nước, hãy còn theo cho trọn thì trọn chung, nay thanh-diệp thể ý Thạch-Sùng, dũa dũa tại gấu đa tay, sao chẳng ở nổ đánh li đánh biệp, hay là ghét cái trường ngư nhục đời tiền ông lẫm chồn tẩn toan, hay là nhóm trong dầm huyết mao theo Phật tử tìm phương tịch diệt. Gỏi vược đó, ghé thuận còn đó, ghen nguôn cơn ấy này khôn cùng,

nem lẫm ấy chẻ phụng đờ đây, nghĩ cơ hời hợt người thì xiết, chếm chúc gợn tằm khuấy ba chén, dũa vui cho gia-dịch thâu tàn, sơ sai dũa lấy thảo đời mới, tạm kiêu động thiện-phu hạ triệp.

Travinh Na - THANH-TRƯỜNG

Thi điệu dũa gãy

Nếm đủ mọi đời mọi đắng cay, Hoai nồng nhả nghĩ thêm dày, Chác chua lòng trái dư trăm miệng, Mặt trái xây vãn khắp mấy tay, Xóc xáo lửa than cang vô mặt, Phan phui xương thịt lẫm châu mây, Ai xui tảo chiếc nên đánh đoạn, Đẻ cái sần cho đánh nại này.

VÕ-NGỌC-CHẤN

Điều vãn

Trước mặt năm đời vãn lại một Trong tay đôi chiếc xây lẫm hai.

TRƯƠNG-TÔNG-KHÊ

Ngọt búi giúp đó chưa vừa dạ, Cay đắng vì dũa phải thiệt thân,

NG.-THANH-BÌNH

Quần sang thổ thú lẫm ngư nhục, Bĩ khởi vong tình tị khổ toan.

NG.-VIÊN-KIỀU

TRAI THƠ MỘC MICHEL Nguyễn-hiệp-Hoa

Tại chợ Lái-Thiếu

Tại trại tôi có đóng nắng các món là: Bàn ăn mặc-dá dài, có cán 3 kiêu. - Bàn ăn mặc-dá tròn có kẻ thành. - Bàn ăn mặc-gỗ lẫm 4 kiêu. - Bàn tròn 4 trụ mặc-dá. - Bàn tròn 4 trụ mặc-cây. - Bàn ăn tốt mặc liễn. - Bàn lẫm 12 trụ. - Bàn tách (salon). - Bàn rượu (sportif) 3 kiêu. - Váng một chơn tiện, vãng ghô hai, và vãng ba, 7ô thờ, cán 3 kiêu, 7ô áo, Tủ rượu (buffet), giá nón dạ (Porte parapluie et chapeau), Trụ kiêu (colonne) ghô hãn-kết (Banquette), ghô ngói 5 kiêu, ghô Báng nguyệt, bàn viết 3 kiêu, vãng một bàn đá trắng có chơn tiện.

Làm theo kiểu kiêu thời; bằng cây trác, cặm lai, gỗ, toàn là cây đánh mộc, thợ làm khéo léo tinh xảo, không giá đắt.

Xin quới ông có muốn đóng các món đồ chưng dọn trong nhà, thì xin gỏi thơ, hay là thân hành đến tại tiệm tôi, tại chợ Lái-Thiếu đường ra công-vi-hoa (Abattoir), hoặc mua hay là đặc, thì tôi sẵn lòng làm mau và vừa theo ý quới-vi.

CHỦ TRẠI MỘC ĐAM KHAI.

trông con mắt bên tả của tôi. Nhưng mà quan Vệ-hách cai quản bọn lính gác bất bình, dạy bắt sáu dũa đều dâng trời về lại, giải đến cho tôi. Từ-ngoại đi trước, lính gác theo sau, đưa lưỡi lê ra mà dũa cho bước tới. Tôi bèn bả năm chú bộ tuốt vào tôi áo, rồi nắm một chú mà giũ đó nuốt sống. Tôi vừa rú, dao ra, thì chú chẻ ấy kêu la chói-ló; làm cho quan Vệ-hách và các lính gác biến sắc, chạy lui, chạy tới rãng-rãng. Song tôi chẳng lẫm dữ, nhìn chú nhỏ một cách từ-hóa, rồi tôi dùng dao cắt giẫy mở trói mà thả chú ta ra. Chú ta mừng khắp-khởi, dầm dũa chạy có cở. Còn mấy chú kia tôi cũng lần lần thả ra hết. Quan dân gì có mặt tại đó thấy tôi có lòng rộng-rãi như vậy thấy đều khen-ngợi chẳng cùng, lại còn vào triều, thuật công-việc lại, chúa tôi cả triều nghe vậy thấy đều động lòng.

Tôi lại, tôi trở về phòng tôi mà an giấc. Tôi nằm đợi dưới đất vậy cho hơn

mấy ngày đợi cho được vào tìm giường từ-từ. Lẫm sự trong nước gặp hết nệm đem lại chắt lẫm lẫm bốn lớp mỗi lớp một trăm tấm chực tấm. Như vậy mà tôi nằm cũng còn chưa được êm-lẫm, nhờ có một đũa sức mới ngủ được mà thôi.

Khi hay tin có tôi trong nước, thì khấp châu quận, tiếng đồn dậy, người người nào-nức đến coi tôi. Bởi vậy ngày ngày chúng nó tụ-tập trước cửa tôi đập-đền, ngựa xe như nước, áo quần như nệm, rõ-ràng là đông như kiến cở. Bởi ai nấy cũng lo có một việc đi coi tôi đó mà không ai thêm ngó-ngang chỉ đến các cuộc nông-thương kỹ-nghệ, ruộng bỏ hoang, tiệm đóng cửa. Cũng may cho dức vua là trang minh-chánh, lẫm thức nhơn-tính sự dân phở canh-nông kỹ-nghệ mà tuyệt đường sanh-nhai, thiên-hạ đổ kiêu đi, mới hạ chiếu dạy ai đến coi tôi một lần rồi, nếu chẳng phép quan cho thì không được đến một lần nữa. Nếu vì lẫm thì có tội lớn, quần

pháp chẳng vị ai. Than ôi! Đến đời một nước nhõ-nhen, một dân-tộc mơ-may như vậy mà cũng có tham-quan ở-lại. Mà lại thêm có người tọc-mạch đến đũa, đã coi tôi trợt lẫm còn muốn coi nữa, mà hề coi phải có phép mới được vào, mà muốn có phép phải lo lót. Nhờ cơ hội ấy mà các quan phát phép thâu thập đồng tiền lao-lực, đồng-tiền huýc-mạch, đồng-tiền nuôi vợ nuôi con của bọn dân ngu lực-tặc đó dũa-tràng tũn tham.

(Sau sẽ tiếp theo)

TRẦN-TRUYỀN-VĂN

HÀNG BÁN ĐU THỬ MÁY

(Commercia de diversus Machines)

Vào cơ một hàng ang-là dự-ly cho 50 nhà là chế tạo máy móc, để làm công nghệ... Nay hàng lý giao cho bán hiệu thay mới tại Nam-kỳ và Cao-mien-quin mà bán các máy sau đây:

- 1- Máy làm sữa và ăn thương từ 1000 đến 4000.
2- Máy may khâu ra gạo lớn, gạo trắng, mỗi giờ từ 1 tạ cho đến 12 tạ, nhỏ hơn thì 50, và có gia chạy bằng trục cũng dây chuyền chỉ tận muốn xem đến khi điều vào thấy cả nhà từ 20 người đến 150 người cũng được.
3- Máy ép mứt làm đường ép đều ép đều làm đều.
4- Máy may dệt.
5- Máy chạy nước làm ruộng.
6- Máy giặt và đập lúa.
Còn máy có thể quay tay, loại vật quý hoặc chạy bằng đèn-bu hay là đèn-đi, giá cả khác nhau.
7- Máy đập lúa khô điều, từ 20 cho đến 150 người chạy cũng được.
8- Máy ra dũa thép trên.
9- Máy chạy gạo làm khô cháo.
10- Máy làm giấy.
11- Băng chuyền khi hút-bộ nước, giá rẻ.
12- Hệ thống để bơm máy may, cho gạo màu trắng.

Khi giá cả định xong thì thế mua; phải vì chỉ 1 phần tiền, những máy qua rồi thì xong thì đáng thì 30. Còn muốn có người đến nhà lắp máy thì phải chịu phí 10 và như sau đây.

Nay kinh MISSION QUANG-HUY 54, rue Vialat - Saigon

CAFÉ RESTAURANT

45, rue Amiral Courbet SAIGON

Kính công chờ qui ông qui thầy động độ: Nay tôi mới lập một quán cơm Tây tại đường Amiral Courbet số 45 Saigon ngang nhà Khách-sạn Nam-đông-Hương, có đủ để ăn và ban hành cùng đồ điểm tâm ngon tiêu đề. Các xin chờ ông, có đi đầu tiên đường, ghé quán tôi chơi, tôi sẽ làm cho vui lòng đẹp ý chờ ông.

SAU HOÀN; cần khời

NHI-THIÊN-ĐƯƠNG

PHARMACIE ASIATIQUE

38, Rue de Canton - Cholon

Tiệm chính ở tại Quảng-đông, ông Lương-y Vi-Tế-Sanh ct.đ ra.

Suru-Độc-Linh-Dược

(THUỐC TRỊ BỆNH TIÊM-LA)

Bệnh Hoa-liều là một mũi giặc lớn trong đời văn-minh thế-giới, hề mang lây nó, ăn chẳng biết ngon, ngủ không yên giấc, sý là một giống bệnh rất hiểm, rồi độc, cho nhào-quần xã-hội. Bởi vậy cho nên từ xưa đến nay những anh-hùng hào-khiet, có nhiều người vì nó mà phải bỏ mình cùng tuyệt giống, hoặc di truyền lại cho vợ con, sý cũng đều tại đúng lầm phương thuốc.

Chớ như tiệm tôi đây, từ ra làm thuốc đến nay, vẫn trị các bệnh Hoa-liều cũng đã nhiều, gần khắp trong thế-giới, cho nên mới thấy đúng nhiều cái mới lạ mà nghiệm ra, vì có nhiều thầy trị bệnh Hoa-liều thì hay đúng những vị Bả-độ-sương mà xô cho mạnh, hoặc dùng vị Thủy-ngân mà đắng xuống, như vậy thì chẳng những là hại thân mà lại không còn sinh con nữa động, ít phải tuyệt giống tuyệt nòi, cái sự hại sý rất to. Và chẳng hề cái độc mà nó vào mình, thì nó cứ vào theo mấy nơi mạch máu, chớ không phải là ở ngoài một chỗ, nếu xô như vậy mà xô ra mấy nơi mạch máu trong cả thân-thân động sao? Bất quá là lúc cái nhiệt độc nó đang hành mà cho xô ra, hoặc cho nó hạ xuống, động mà làm cho bệnh giảm xấp thời đó mà thôi, chớ nói lãnh chỗ độc sý hay là mạnh trong mình một hai tháng thì là làm to làm đó.

Bởi tôi xét rõ các cơ sý, nên phải tìm các phương hay và hiệp với các ông Lương-y động nghiệm cứu các chứng bệnh sý mà chế thử thuốc này ra đây, để mà cứu người và giúp đời, và lại tính thuốc cũng là hóa-bình, không ngần cũng không xô làm, bệnh nặng thì mỗi ngày xô hai lần, còn bệnh nhẹ thì mỗi ngày xô một lần, không đau bụng, cũng như thể người mạnh lại đưa vào các nơi mạch máu mà đuổi các chứng độc, hoặc theo mồ hôi, hoặc theo đường tiêu-tiên, hay là hơi thở mà ra. Dầu cho người không phải bệnh Hoa-liều mà uống nó, thì nó cũng làm cho huyết dịch sạch sẽ, ăn được nhiều, ngủ yên giấc và sửa diện-mạo sáng láng, tinh-thần khỏe khoắn.

Chỉ trị các chứng bởi bệnh Hoa-liều kể ra sau này:

- Phong thấp đau xương, Bán thân bất tọai,
Tim-la lỗ lồi, Dương-mai mọc mọc,
Đau bệnh hột-xoài, Ung thư nhọt gồ,
Huyết khô huyết độc, Lát voi lát đống tiền,
Giế độc lỵ lỵ, Vô danh thũng độc,
Hạch nơi chỗ độc, Các chứng độc ngoài da.

Như ai có bị mấy chứng bệnh này thì xin đừng có tiết tiền, hãy mua mà uống, vì thuốc này trừ dứt nọc chằng còn tái đi tái lại nữa. Cách dùng: Mỗi bữa sớm mai uống thuốc nước một muỗng, và tối trước khi ngủ một muỗng. Còn thuốc huộc, uống mỗi lần ba hườn sau khi ăn cơm trưa và tối, phải tắm mỗi ngày một lần và phải ở ăn đồ chua, đồ sống sít.

Mỗi ve thuốc nước và thuốc huộc giá là 3000

ÍCH-NGUỒN-ĐƯƠNG LÃO DƯỢC PHÒNG
Ồ ĐƯƠNG AMIRAL ROZE, SỐ 55, TẠI CHỢ-CŨ SAIGON

丸補雙衣金 KIM-Y-SONG-BO-HOÀN (Thuốc bổ khí huyết)

Lấy là tự nhiên mà luận sự sống của người cũng như sự sống của thảo mộc vậy. loài thảo mộc sinh động thời tiết thì tươi thì khô, nóng thì ngày bị đang nắng gió chẳng động chuồn gọi giọt mưa cũng như hơi sương tuyết đầu rơm rạp cho làm cũng khô thì thanh mát bên-dai cho được, nên suy ra sự sống của người cũng vậy. Phạm người bình sinh nương nơi tính mạng mà tính mạng do nơi huyết khí, huyết khí giúp đỡ tinh thần bệ tinh thần sung túc thì sự nhớ tưởng sâu xa, còn huyết khí dung hoà đầy đủ thì thân thể cứng cõi mạnh dạn, tăng mang vững vàng. Bởi vậy người sanh ra phần nhiều lúc nhỏ vì do tính tế sắc được không chững, hoặc lo lắng quá độ, mỗi mỗi hay gắng sức nhọc lười, cứ chảnh thất, nên phải hao tổn tinh thần, lưu vôi khí huyết, xảy ra đầu tiên thiên bào tức hậu thiếu hạc thược, nguồn khí dần suy, nên muốn cho thân thể hoàn toàn lại như xưa, thì phải bồi bổ huyết khí, động dưỡng tinh thần khác nào như loài rồng kia gặp cơn khô héo muốn cho thân tươi lại thì phải vung phun tưới nước cho kịp thì ít trở nên thành mẫu thì tươi mà đơn bằng trở trái, vì vậy nên người mà bị suy nhược rồi thì phải bồi bổ khí huyết, vung quân tinh thần ít động phần diện niên ích thọ chường từ lương phương kỳ là lẽ thường trong sự vệ sanh của người.

Nên Bổ-Đương gia tâm chính xét mà chế nên phương thuốc Sâm-Nh-ang-Kim-Y-Pon - Bả-Hoàn này rất nên thân hiệu, chọn thật thuốc tốt và các vị tách hoá huộc không nóng không mát phải hiệp tròng theo phép điều dưỡng nguồn khí, bổ lì tinh thần, ăn uống theo chế độ kị cang, còn hay thường phẩm phòng trị các chứng bệnh kể ra sau này:
Tinh kém huyết khô. Mình gầy vóc ốm.
Mỗi lưng tê gối. Bại hoạn tứ chi.
Tinh thần dần suy. Chẩn vui phòng sự.
Lao tâm tiêu tử. Mộng mi di tinh.
Tờu sắc không chững. Them vui quá độ.
Xây xam mặt mày. Nhọt đầu cháng váng.
Đêm nằm trằn trọc. Ăn uống không tiêu.
Làm việc quá nhiều. Nặng nề thân thể.
Khí một khí khỏe. Bệnh hậu thất điều.
Các chứng kể đây. Trị nên hiệu nghiệm.
Thuốc này màu nhiệm. Bởi bổ tinh thần.
Chẩn sánh tiên đơn. So thầy thuốc phạt.



Thuốc bổ này bất luận đơn ông đơn bà già trẻ chi dùng đến bổ khí huyết, sinh hóa tinh thần cũng làm mạnh mẽ, mau sanh con, già trẻ nên trẻ còn đương trẻ lại thêm sức lực khỏe mẽ, thân thể sung túc đa thị mình mình còn như những người say nhược nhiều bởi bệnh hậu, (dau mới ngay) yều đui đùng luôn thuốc này trong một tháng chắc thấy bồi bổ thân thể mạnh dạn, trảng kiện tinh thần lại như xưa chẳng sai và lại trừ các chứng bệnh hay sẽ đều thành lành, rõ ràng là một phương thuốc vệ sanh rất hay rất quí trên đời.
Một hoàn giá..... 0\$50
Trọn hộp bốn hoàn giá... 1\$80

丸 補 雙 衣 金
Phụ-khoa không-phụng hoản
THUỐC BỔ TÍNH CHƯỜNG TỬ

Phạm người đơn bà đương kinh nguyệt có chướng thì cũng mạnh giỏi hàng ngày, đến gặp cơn sanh đẻ mà động mạnh giỏi cũng bởi nhờ nơi thân thể dung hoà khí huyết sung túc mà ra. Song si cũng mong mỗi đều, mạnh giỏi việc kinh nguyệt cho đúng kỳ và cơn sanh đẻ động bình an mọi sự, mà chẳng hay tìm phương gỡ mình, tìm thuốc hay dùng ngắn ngủi trước cho khỏi đều hậu họa về sau, vì như cây cỏ mà động tới tươi nhờ bởi khí âm đương hoà huộc, còn người mà động mạnh mẽ là nhờ nơi khí huyết điều hoà, nên mọi người phải lo phòng trước lúc chưa bệnh, hay hơn là để gặp bệnh mới lo tìm thuốc hay. Xét cho kỹ người sanh thường hay có bệnh không chững. Đấy tóm một đều

đại họa của đơn bà khí kinh nguyệt và cơn sanh đẻ là đều rất quan hệ mà nói, còn kỹ dự biết hao nhiều chứng bệnh hay xảy đều tính linh kể sao cho xiết. Nên bổ đương có chế phương thuốc Khôn-Phụng này thiệt là một phương thuốc thương lượng thuốc đã hay lại hiệp sức diệu dược và bảo chế kỹ cang, bao sắp làm hoàn tánh được mỗi mỗi đều trảng theo cách điều kinh chường tử rất nên thân hiệu, thiên hạ khắp dùng để lâu, rõ là một phương thánh dược trên đời, nếu người đương mạnh mà thường dùng thuốc này thì chắc mạnh giỏi luôn luôn không hay đau yếu, còn đơn bà có chướng thì mau sanh con, chỉ như để có thai lại thêm bồi bổ cho an thai và giúp sức mạnh nề đến cơn sanh đẻ, chẳng vậy mà thôi. Dầu con gái mới lớn lên dùng thuốc này cũng hữu hạnh lành là thêm điều hoà đương kinh, bởi bổ khí huyết đa thị mình mình, thanh tươi nhan sắc, thân thể phượng phi, diệt trừ bá bệnh. Thiệt là một phương thuốc vệ sanh của đơn bà.

TRỊ NHỮNG CHỨNG

- 1 Đơn bà khí huyết kém suy, đương kinh không tới chậm con.
2 Đương kinh hư, hoặc khí nhiều khi ít, trở sức không chững.
3 Bởi đương kinh không tốt liền ra chứng đau bụng.
4 Đương kinh bế, nghịch hành, ói máu.
5 Đương kinh ứ huyết dợt đại hoặc đỏ bầm.
6 Huyết bạch, huyết băng, thân thể ốm o, tinh thần giã dợt.
7 Hoặc lo lắng nhiều, một nhọc chầu thân thể hồi hồi.
8 Nhặng, tức đau lưng mỗi giờ, ăn không tiêu, nhọt đầu, bụng dạ bần hoàn, mặt mày xây xam.
9 Thai bịch, máy động chẳng êm thân thể mỗi tá tự chỉ phát thũng.
10 Lúc sanh đẻ huyết dư còn lại, hoặc nhao (tham y) ra không hết mà sanh bệnh.

Các chứng nói trên đây dùng đơn thuốc Khôn-Phụng này tức thì lành đã.

Mỗi một hoàn giá..... 0\$40
Nguyên một hộp 4 hoàn giá. 1\$80

CÁO BẠCH

Nguyên tiệm tôi đã khai sáng từ năm 1868 đến nay, chuyên chế róng các thứ thuốc hay thần hiệu, đều có dùng các nhân Máu-đơn-phụng làm tin, có gọi bán trong các tỉnh Nam-kỳ, xin chờ qui-vị có dùng phải nhìn cho kỹ, ít khỏi lầm đồ giả-mạo, còn như chờ-vị ở xa chớ nhầm chỗ không có, mà muốn dùng thuốc của tôi, hoặc mua về bán, xin viết thư cho tiệm tôi rõ, thì tôi sẽ gửi thuốc lập tức, mà gửi contre remboursement, nghĩa là đem tiền đằng nhà thợ mà lãnh thuốc, còn đề bao thợ như vậy? M. Ich-nguồn-Đương, rue Amiral Roze n° 55 Saigon. Vồn tôi hằng giữ một lòng chắc chắn (Tiền nghĩa nhi hậu lợi).

NAM-THÀNH-CƠ CÔNG-TY

Đại lý cơ xưởng Huô-kỳ bán các thứ máy sau đây

- 1- Máy xay lúa ra gạo trắng số 1, mỗi giờ xay từ 4 tới 6 tạ, giá chiếc: 3.000 \$.
- 2- Máy xay lúa ra gạo trắng số 3, mỗi giờ xay từ 2 tới 3 tạ, giá chiếc: 2.000 \$.
- 3- Máy xay bột và Moto chạy điện - khí, 16 mã lực, và dây chuyền: Mỗi giờ sản xuất điện khí là 0 \$ 06 đến một cái mà thôi.
- 4- Máy xay bột tay: 500 \$.
- 5- Moto chạy điện khí, 16 mã lực, mỗi cái riêng, giá là 1.600 \$.



5- Máy ép dầu, xay đậu, ép mía làm đường, máy đem nước lên ruộng, máy đèn khí, máy tàu xe-lốp, v.v.v. Song chưa biết giá chiếc. - Chúng máy lại Sài Gòn chỉ mua được cho bốn hiệu đến nhà ráp máy và thợ cho các việc hoàn tất, thì phải chịu chút định phí lộ và nhơn-công.

Xử nào không có điều-khí thì phải dùng Moto chạy dầu, hoặc số-gia (chaudière) chạy củi hay là trấu.

Xin hãy viết thư hoặc đến bưu hiệu mà thương nghị. Giá định đó là hết sức rẻ, không có hãng nào bì kịp, nên hẳn hủ tương có lẽ các nhà cụ phú sẽ giúp đỡ hàng cho mau thành tựu.

Nay kính
LÊ-HỮU-NÊN
Directeur de la Compagnie.
233, rue d'Espagne, Saigon.

TIỆM Trương-văn-Hạnh SADEC

Có bán xe máy mới và đồ phụ tùng xe máy và sửa xe. Linh thép muốn đèn khí đá (carbure) theo cuộc quan, hóa, tan, té, kỹ-yếu, Tân-gia, hạ-thụ.

Khẩn đến bằng nhiều tây tốt thượng hạng: bán vở và bán M về rượt xe máy hiệu Michelin.

Quý khách ở xa muốn mua đồ phụ tùng xe máy, xin gửi thư cho tôi, tôi sẵn lòng ký lưỡng gửi contre remboursement nghĩa là đóng bạc tại nhà thơ mà liền đó.

Hoặc muốn biết giá đồ trước khi mua thì tôi sẵn lòng cho giá đồ phụ tùng in sẵn bằng chữ quốc-ngữ Prix-courant.

TRƯƠNG-VĂN-HẠNH,
chủ khải.

MÁY XAY LŨA ra gạo trắng

Monsieur Nguyễn-thành-Liêm có mua máy xay lớn nên muốn bán máy xay lúa nhỏ (xay ra gạo trắng), máy này chạy bằng dầu lửa thứ thường rất phương tiện, mỗi người đều coi máy được, không cần chi người thợ máy móc cho lắm. Vậy máy ông trong Lục châu có muốn dùng máy xay ấy xin mời đến nhà hay là viết thư mà thương nghị.

NGUYỄN-THÀNH-LIÊM.
à An-hóa (Mytho)

杜再登大藥房 ĐỒ-TÀI-SANH ĐẠI-DƯỢC-PHÒNG

26 rue Gia-long, 26. - CHOLON.

Tiệm trồng răng

Tại tiệm tôi có trồng răng, và bích răng bằng vàng, chắc chắn khéo léo mà giá rất rẻ. - Tại lớn-hiệu cũng có bán đủ các thứ thuốc như máy nhà thuốc lớn của Langsa và đủ các hiệu của các nhà thuốc danh tiếng bên Tàu, bên-hiệu cũng có bán/ché nhiều thứ thuốc rất hay. Lục châu chực vị có muốn mua, thì xin gửi thư đến; tôi sẽ gửi contre remboursement cho chẳng sai.

BỒ-TÀI-SANH ĐẠI-DƯỢC-PHÒNG.
chủ khải.

Tiệm thợ bạc

TRẦN-THÀNH-KIỆT ĐIT BA-CÁCH ở TẠI ĐƯỜNG THỦY-BÌNH, số 192 (192, Rue des Marins, Cholon)

Khách ông chú qui ông qui-bà đang ở: Nguyễn tôi đây là Thủy-bạc tại đường Thủy-bình, số nhà 372, đã hơn 10 năm, nhờ ơn qui ông qui-bà có cấp. Nay tôi dời xuống gần ga xe lửa lên cũng đường Thủy-bình, số nhà 192, mở ra rộng rãi và sạch-sẽ, tôi lại chế ra những đồ mỹ-trang bằng đồng và bằng vàng, nhiều kiểu, nhiều cách mới theo như tiêu Langsa, khéo lạ về cùng. Vậy qui ông qui-bà có đi dạo tiện đường, xin ghé lại diện tôi mà chơi, trước là giúp cuộc công-nghệ trong xã hội cho mau tiến-bộ mà mang, sau nữa giúp tôi là bán đồng-bạc cuộc kinh-dinh cho mau thành tựu.

Nay kính
TRẦN-THÀNH-KIỆT ĐIT BA-CÁCH.
Bijoutier. - Chợ-lớn.

QUỲNH-MỸ

NGUYỄN-NGỌC-CỬ
Số 20, đường Amiral-Courbet (CHỢ BẾN THÀNH MỚI SAIGON)

Gạo, than, dầu, nước-mắm, tìm, cám, trà-hột, trà-tàu, thuốc hút cũng các vật dùng khác.

Nước-mắm Phú-quốc ngon thượng hạng

Tiệm này bán rộng nước-mắm ở tỉnh Bình-thuận; không bán nước-mắm làm tại đây. Mua vật chi, hoặc sai đến hàng phố, gửi giấy, thì có kẻ đem đến nhà chẳng sai. Nay tôi lại có dọn chỗ ăn chỗ nghỉ sạch sẽ từ từ. Muốn dùng cơm từ bữa ăn, hay là muốn dùng cơm tháng cũng được. Lại có chế nghĩ ngơi thông thả xin chực ông ghé chơi một phen thì biết.

怡 A-KONG 生

Tiệm máy ở tại đường Duperré, số 87 SAIGON.

Tiệm tôi lập từ 45 năm rồi, ở ông giá tôi lập đến nay, tôi sẽ cho ông giá tôi, may dù các thứ quần áo theo kiểu Langsa và kiểu Hồng Mao, hoặc nỉ hoặc vải bố Tây đủ các thứ. Máy đã mau mà giá lại rẻ hơn các tiệm khác. Xin chực ông hãy đến tiệm tôi, đặt thử vài món, thì tôi cũng sẵn lòng tiếp đãi từ-từ.

A-KONG kính cáo.

Tiệm khắc con dấu



Kính trình chực quý vị tôi có lập tiệm khắc con dấu đồng và mũ thung (timbre cuivre et caoutchouc) bằng đồng, chạm mộ bia đá chạm thạch-đá, đá (pierres, tombales), lại có họa tinh chọn-dùng đủ kiểu vân vân.

Chực vị muốn dùng kiểu nào xin gửi thư cho tôi thì tôi sẽ hết lòng làm cho vừa ý và tinh giá thiệt rẻ, tôi rất đội ơn vô cùng.

Vente d'articles du Tonkin

Có bán các thứ hàng bạc, lụa-suyến, the, linh, hàng-sa, lụay lông, đồ đồng, đồ thau, vân vân.

NGUYỄN-CHI-HOÀ
GRAVEUR
42, Rue Amiral-Dupré. - Saigon

E. POURTOU

Đường Amiral-Dupré, số 33 đến 39 SAIGON

Bán rượu chất đỏ, trắng hiệu Médoc, hiệu Haut-Médoc, hiệu Bergeras, hiệu Fronsadals, hiệu St-Emilion, hiệu Beaujolais, và hiệu Bourgogne.

Có bán: rượu rết rừng đường có rết không có pha rượu mạnh, ai muốn tranh bán không nổi, vì rượu rết mà giá lại rẻ.

BÓN HIỆU SAI TRÈ ĐEM ĐẾN NHÀ

Hầu hiệu có làm từ gạo hảo với sáu chất vườn làm rượu có tiếng tại xứ Médoc, và bảy chất vườn có danh ở xứ Bourgogne, tên Pélale Goudron Robert khai vị lên có danh và hiệp theo pháp và sạch hơn hết.

Rượu Sơn-banh, rượu hạt cốt Sơn-banh, rượu chất, thượng mỹ, hiệu Bordeaux, hiệu Bourgogne và rượu ăn bán rất nhệ nhệ.

TRONG LỤC CHÂU AI MUỐN MUA CÉ CỜI NÊN CAO SONG CHỐ, MUA PHẢI CHỤU TIỀN SỞ PHỤ.

NAM-HÔNG-PHÁT KHÁCH SẠN

ở Đường Boulevard Bonnard, số 106 ngang Gare xe lửa nhỏ Saigon-Coup, tại chợ mới Saigon.

Bán rượu tây và sửa xe máy, đèn essence và đèn siccoul.

Có cho mượn phòng ngủ sạch sẽ rộng rãi, giá rẻ.

Qui-quan, Qui-khách ở xa muốn mua hộ các vật chi thì tôi mua giùm, niệm kỹ lưỡng gửi tới chỗ ở máy ông.

Hệ-tam-nhữ-Kỳ.

Lời rao

GRANDE BIJOUTERIE CENTRALE
Tiệm Thợ bạc
Nguyễn-văn-Giáo
hiệu THI-THO

Tiệm tôi khi trước ở đường Lafébre số 80, đã 20 năm, nay dời về đường Schröder, số 13, tại chợ mới Saigon. Có bán đồ nữ-trang đủ kiểu theo-kiểm thời, dùng về đám cưới đám hỏi rất đẹp. Đồ làm đủ khéo, mà giá lại rẻ.

ĐÔNG ÂM TỰ VI

Có phụ thêm những
thứ không phải đồng âm mà khó viết

DICTIONNAIRE DES HOMONYMES ANNAMITES

Accompagné d'un appendice
comprenant tous les mots difficiles à écrire

PAR
Nguyễn-vân-Mai

Professeur d'Annamite au Collège Chasseloup-Laubat
Membre du Comité de Perfectionnement
de l'Enseignement indigène
au Tonkin.

Trong sách này có đủ những chữ khó
viết, hoặc chữ đồng âm cũng chữ không
nhằm đồng âm, mà phải viết hỏi hay
là ngã, hoặc viết đ hay g ở trước, o
hay á t có g hay là không g ở sau.

Như eo lời chào thì của quan Đốc-
học chánh, ngày 31 Août 1910, dạy
rằng: « Đón các khoa thi tới đây, thì
trung những bài luận về tiếng Annam
quan giám khảo chấm về hết sức nghiêm.
Vậy nên tôi nghĩ ý đơn bản này, ngó hầu
giúp các trẻ viết chữ quốc-ngữ cho đúng
theo Tự điển Gécibrai và Paulus Cua. Họ
có nghĩ ngại chữ nào, lật quyển này ra
mà coi, thì viết không sai.

Bán tại tiệm Quynh-Ng. 30, rue Amiral
Courbet (Cây đèn-thành mới) và các nhà
in và bán sách Annam tại Saigon.

SÁCH GIA PHO

(Livre de Famille)

Bộ biên chép tên ông bà cha mẹ, vợ,
con v.v. các đều quan hệ trong gia đình
30 trường, giấy thượng hạng, bìa dày,
có nhiều dĩa rất như ich nên biết.

Giá bán lẻ..... 0\$40

Ở xa mua gửi recomandée. 0\$50

Mua bán lẻ (đây là mua 10)... 0\$32

Còn mua nhiều cho 30%.

Mỗi nhà nên mua 1 cuốn

Bán tại tiệm **QUANG-MUY,**

24, rue Viénot-Saigon

nhà in

HÔTEL DE FRANCE

NAM-VIỆT KHÁCH-LẦU

157, Rue Catinat, SAIGON

Lâu nay ai ai cũng biết chỗ nhà Hôtel
de France là một cái lầu ba tầng cao
lớn nguy nga, nay cải hiệu lại là « Nam-
Việt Khách-Lầu » có 63 cái phòng
rộng lớn sạch sẽ mát mẻ vô cùng, để cho
lạc-châu chừ quân-tử nghỉ ngơi trong
khí có dịp phải đến Saigon. Phòng thì
phân làm hai hạng: Hạng nhứt và hạng
nhì. Lại có sáu phòng riêng rộng rãi,
để cho vị nào có đam vọng con theo đóng,
ở cùng một phòng cho tiện tiện. Hoặc
có muốn giải lao, thì có sẵn các thứ
rượu tây ngọt ngon tiêu cđ. Bàng muốn
dùng cơm hẹc Tây hoặc Nam, thì bôn-
hiệu cũng sẵn lòng tiếp đãi.

Phòng cho mượn ngày thì từ 1\$00
đến 1\$50. Nếu vị nào muốn mượn
tháng, thì từ 15\$00 đến 20\$00.

Cứ xin chừ ông chiếu cố, đến nghỉ thứ
một phen, chừ sao chừ ông cũng vui
lòng tại cái.

NAM-ĐÔNG-LỢI

56, Rue Viénot, Saigon

Hiệu NAM-ĐÔNG-LỢI, là của hàng An-
nam của hội Nam-kỳ Co-tu-phương-chức-
công-ty, lập ra mà bán đủ các thứ.
Hàng-tiểu.

Hàng-Tàu. — Hàng-Tây.

Nón chũques, Valises.

Bộ máy mùng Annam dệt rổ -à chừc.
Ông thợ thau, tuy lợc, o trau, o chạm
vân vân.

Vòng gai, trà ướp sen, ướp thây-tiên.

Máy quần áo Annam.

Máy áo quần Tây; đồ trắng, đồ kaki,

áo caennas, bromas.

Bán thệp gia — máy may ăn công rổ — có

mượn uyển tay gói.

Xin mời qui khách đồng-hang tới xem

chơi.

BỢI-QUANG-CHINH,

NỮ-CÔNG-THẠNH

Bàng. — The. — Lược-lông.

Lương. — Sa. — Là. — Nhiều.

Lính. — Xuyên. — Hàng-tàu.

Nhứt-bôn. — Hàng-Tây.

Bán tại tiệm Nữ-công-Thạnh của
M^{me} Trần-quang-Nghiêm tại chợ
mới Saigon đường Espagne số 82.

Có thợ may khéo. — Tiệm đáng tin.
Hàng tốt. — Giá rẻ.

Đèn khí. — Từ năm đèn lập sắp lên.

Đèn khí ngọn lửa trắng.

Từ 50 đèn lập sắp lên.

Giấy và đồ phụ tùng về việc đèn khí.

Mắm sống đều lửa và đều sãng.

Bán sỉ và bán lẻ

Tại tiệm Lục-linh Khách-lầu của

M. Trần-quang-Nghiêm.

Saigon, đường Espagne số 84.

Giá rẻ hơn các nơi.

PNOM-PENH BAZAR TRƯỞNG-XUÂN

BÁN SỈ BÁN LẺ

Ngôi viết « Sans rivale » hình giống
thứ Bergent Major, mỗi hộp 144 ngói, 12
hộp 0\$70. — 144 hộp 77\$00.

Crème đánh giấy đen và vàng 12 hộp
nhỏ 0\$43. — 12 hộp lớn 0\$70.

Sách mới: « Tinh hải nhứt trích »
(câu chuyện đời nay) trọn bộ 2 cuốn mỗi
cuốn 0\$30.

Giấy viết thơ: mỗi hộp 50 tờ, 50 bao đôi

có màu « Toile Superfine » 12 hộp 0\$85.

Giấy viết thơ: mỗi hộp 50 tờ, 50 bao đôi

có màu « Idyle » 12 hộp 0\$80.

Giấy viết thơ: mỗi hộp 50 tờ, 50 bao đôi

có màu « Cosette » 12 hộp 0\$50.

Bao thơ vàng thứ thượng 3\$00 một

ngàn cái.

L^{re} NỮ-DU,

24-25, Quai Piquet, Pnom-Penh,

VUA LỚN TRỪ ĐỒ VẬT THỰC

NHỮNG NGƯỜI XE NGHIỆP NÊN ĐUỐI VÀ CHỌN-VI

H. BLANC và HAUFF

Đường CATINAT, SAIGON

Rượu nho đỏ và trắng (thông và ra ve)

SAU DE TANGA NEUVILLE

Perrier



WITH WHISKY, BRANDY, WINE, LIQUEUR

Nước PERRIER

Như Soda, mua nguyên thùng
và ve, ve lớn, ve phân nửa và
ve góc tư.

Sữa hiệu CON GẤU

Sữa tươi tốt như mới nặn ra

SỮA ĐẶC NGUỒN CONDENSE

Sữa đặc không đường condense

Vàng sữa béo lã



Sữa bò hiệu CON GẤU tại hành Suisse làm ra

Giấy hút thuốc hiệu CHAUVE-SOURIS

Máy viết chữ hiệu ENDERVOD, viết rõ ràng M.

Bijouterie Saigonnaise

TIỆM MINH-THÀNH HÒA SẴN ĐỒ NỮ-TRANG
23, Rue Schroeder, 23 — Saigon

Kính lời cho lạc-châu chừ qui-khách
định rõ: Nay tôi có mở một tiệm bán đồ
nữ-trang theo kiểu kim-thời, rất nên
sinh đẹp ở tại chợ Saigon đường Schroeder
số 23. Khi trước tôi có lập tiệm bán đồ
nữ-trang ở Chợ-lớn, đường Thủy-linh
(Hàng đũa Martin) số 124, tục danh là hàng

cháo-núi, nên tôi thường hiểu ý qui-bà
qui-cô ưa dùng đồ nhẹ nhàn và hué-mỹ.

Từ khi tôi mở cửa tiệm lý đến nay
cũng nhờ ơn qui-bà chiểu cố cho người
đồng-bang nên việc, tôi rất cảm ơn, ngày
nay mà trong lạc-châu hiệp hàng, lập tiệm
bán đồ nữ-trang như tôi thì tôi lấy làm
vui mừng cho các ông và cầu xin cho các
ông cho mau thành tựu.

Hay biết,

Minh-thành-Hòa tại Bà-Kiên.

Ông Lê-văn-Vô

Là Lương-y cựu của Nhà-nước, học tại
Hàng-lâm-y-viện bên tây (Alger) đã có coi
cột nhà thương bên tây và Annam đóng
35 năm. Trị đứ chứng bệnh trong nước
Nam. Ai muốn uống thuốc xin tới tại
nhà ở Dakao, đường Paul-Bert số 43
ngang rạp hát của ông Đốc-phủ-Kiệt.

NHÀ IN VÀ NHÀ BÁN SÁCH J. VIỆT

59, rue d'Ormay. — Saigon

Nhà in này lập ra đã hơn 10 năm rồi,
in đủ các thứ các kiểu, cỡ lớn in để tại
kho sách Nhà-nước và các Sở Tham-
biện. — Có đóng bìa sách đủ kiểu, rất
khéo rất đẹp. — Có in đủ các thể thiếp
quan hôn tang tế, nhiều kiểu nhiều màu
hoa hoé rực rỡ, mà vàng óng đẹp. — Vỡ
xin Lạc-châu chừ quân-tử, có cần ông
viết chỉ, hãy đến tiệm tôi, tôi sẽ làm mau
mãn mà tính giá lại rẻ. — Tiệm tôi cũng
có bán đủ Thơ, Truyện, Sách.

LỜI RAO CÁN KIẾP

Luôn dịp tới kính cho Lạc-châu chừ
qui-ông rõ nhưn tôi thấy đương thời
buổi này máy nơi rầy bái xa chôn thị
thành, ít có thầy thuốc hay, cho nên có
nhiều khi người ta rùi bị bệnh gấp ngặt,
không biết thầy đâu mà rước cho kịp,
phải bị hiểm nghèo. Nay có ông Nguyễn-
thn-Hưng ngự ý mà làm ra một cuốn sách
hiệu là: KINH NGHỆM LƯƠNG THUỐC,
NGOẠI KHOA CẤP CỨU, có phụ thêm nhiều
bài thuốc nam, cứu cấp rất thần hiệu, để
giúp đồng bạn trong cơn nguy cấp.

Vậy xin liệt-vị hảo tâm mua lấy để dành,
hoặc trong xóm có ai rùi bị bệnh hiểm
nghèo, coi theo đó mà cứu người, kỳ
cũng là một đức đại hữu ân đức.

Định giá mỗi cuốn là..... 0\$50

Lạc-châu quan số, như vị nào muốn
mua xin có gửi thơ cho nhà in tôi, hiệu
là: J. Việt, rue d'Ormay, Saigon.

1. VIỆT in tại